

**BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM**

BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

Số 12/2019



SỐ 12/2019

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Trần Anh Tuấn
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

ĐIỆN THOẠI:

02353.833.199

EMAIL:

cchcquangnam@gmail.com

WEBSITE:

cchc.quangnam.gov.vn

➤ Trong 6 động lực tăng trưởng, quan trọng nhất là cải thiện môi trường kinh doanh

Chiều 2/4, kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2019, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ tinh thần “kiên định thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra” và chỉ ra 6 động lực thúc đẩy tăng trưởng năm 2019.

Trang 03

➤ Vĩnh Long: Thêm nhiều tiện ích từ Trung tâm Phục vụ hành chính công

Theo thông báo số 904 của UBND tỉnh, từ ngày 1/4/2019, Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh sẽ chính thức đi vào hoạt động. Theo đó, trung tâm sẽ là nơi tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính (TTHC) của các sở, ban ngành tỉnh đối với những TTHC được công bố tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh.

Trang 18

➤ Công bố chỉ số PCI 2018: Quảng Nam giữ hạng nhưng tăng điểm

Quảng Nam tiếp tục giữ vị thứ 7, nhưng đã tăng đến 0,44 điểm (65,85/65,41) về năng lực cạnh tranh (PCI) vừa được công bố sáng 28.3.2019.

Trang 29

➤ Bao giờ có văn bản hướng dẫn?

Tại Kỳ họp thứ Ba, QH Khóa XIV, QH đã thông qua Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV). Theo đó, các DNNVV hy vọng những khó khăn, vướng mắc trong tiếp cận chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sẽ sớm được tháo gỡ từ những quy định của Luật này. Tiếc rằng, sau gần một năm rưỡi, kể từ khi Luật có hiệu lực thi hành đến nay, doanh nghiệp vẫn “dài cổ” chờ nghị định hướng dẫn, trong đó có nghị định về Quỹ phát triển DNNVV.

Trang 34

1/ Trong 6 động lực tăng trưởng, quan trọng nhất là cải thiện môi trường kinh doanh

Chiều 2/4, kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2019, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ tinh thần “kiên định thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra” và chỉ ra 6 động lực thúc đẩy tăng trưởng năm 2019.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc kết luận cuộc họp. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Đánh giá tình hình quý I/2019, Thủ tướng nêu rõ, kinh tế đạt kết quả khả quan. Tăng trưởng GDP ước đạt 6,79%. Xét về phía cung, ngành công nghiệp và xây dựng đóng góp lớn nhất vào tăng trưởng. Trong đó, công nghiệp chế biến chế tạo duy trì vị thế động lực tăng trưởng với mức tăng 12,35%. Khu vực dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ truyền thống, bán buôn, bán lẻ, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, du lịch tiếp tục tăng trưởng ổn định, trên 7%.

Về mặt cầu, sức cầu trong nước tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng trên 12%. FDI tăng kỷ lục, vốn góp mua

cổ phần đạt gần 6 tỷ USD, gấp 3 lần mức cùng kỳ 2018. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, thể dục thể thao... tiếp tục được quan tâm. An ninh trật tự, an toàn xã hội cơ bản được bảo đảm.

Tuy nhiên, Thủ tướng cũng chỉ ra nhiều rủi ro, thách thức đối với phát triển kinh tế-xã hội cần lưu ý trong quý II và năm 2019, trước hết là rủi ro, thách thức từ bên ngoài như kinh tế toàn cầu giảm tốc, triển vọng đàm phán thương mại Mỹ-Trung chưa rõ ràng, tiến trình Brexit phức tạp và bất định... Cần nhận thức các khó khăn này để vượt qua, trong đó, lạm phát chịu áp lực lớn. Thủ tướng nhấn mạnh, giữ lạm phát năm nay không quá 4% như cam kết trước Quốc hội.

Tồn tại nữa, theo Thủ tướng, là môi trường kinh doanh còn có các rào cản, tình trạng biến tướng điều kiện kinh doanh được cắt giảm cần được theo dõi, phản ánh kịp thời. Một số văn bản pháp luật nội dung chưa sát thực tế, khó thực hiện, còn tình trạng nợ đọng văn bản.

Cho rằng giải ngân vốn đầu tư công còn chậm, Thủ tướng nhấn mạnh, đây là tồn tại đáng lưu ý. Các bộ trưởng cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giải ngân vốn đầu tư công. Cần phải giải ngân mọi nguồn lực đúng quy định. Nếu giải ngân hết 100% thì tăng trưởng sẽ rất lớn.

Một vấn đề lớn được thảo luận nhiều tại phiên họp với nhiều ý kiến quyết liệt, gay gắt là việc ứng xử có văn hóa trong các cơ sở công lập, nhất là trong trường học, còn nhiều bất cập, gây bức xúc xã hội. “Cần xử

lý nghiêm, nếu vi phạm, cần đình chỉ, đưa ra khỏi ngành”, Thủ tướng nói và yêu cầu 4 địa phương: Hưng Yên, Bà Rịa-Vũng Tàu, Nghệ An, Sóc Trăng kiểm tra cụ thể các vụ việc. Chủ tịch UBND các địa phương này phải xử lý nghiêm khắc để làm gương.

Bộ Giáo dục và Đào tạo tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước, bổ sung các văn bản, đơn đốc công tác kiểm tra thực hiện, để sớm chấm dứt tình trạng bạo lực học đường và một số vi phạm khác trong ngành giáo dục mà báo chí gần đây đã nêu. Thủ tướng cũng chỉ ra, trước vấn đề tin giả, gây mất niềm tin trong nhân dân, chưa có biện pháp mạnh mẽ để xử lý đến nơi, đến chốn.

Về định hướng thời gian tới, Thủ tướng yêu cầu thực hiện nghiêm Chỉ thị 09 vừa được Thủ tướng ban hành về các giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019, với tinh thần “kiên định thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra”. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có kịch bản tăng trưởng chi tiết để điều hành chủ động, “quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019”.

Trước nhiều rủi ro từ bên ngoài, Thủ tướng giao Bộ Công Thương chủ trì tiếp tục theo dõi, bám sát, cập nhật, đánh giá đầy đủ, kịp thời tác động của các vấn đề quốc tế, trong đó có căng thẳng thương mại; đề xuất giải pháp tận dụng cơ hội từ các FTA. Phải chú trọng thị trường trong nước, nếu để mất thị trường 100 triệu dân sẽ là khuyết điểm lớn trong điều hành.

Thủ tướng chỉ ra 6 động lực thúc đẩy tăng

trưởng năm 2019. Một là tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu nông lâm, thủy sản. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có giải pháp thúc đẩy triển khai Nghị quyết 26 về phát triển tam nông; quyết liệt phối hợp với các bộ, ngành ngăn chặn dịch tả lợn châu Phi, cập nhật tình hình, báo cáo Chính phủ thường xuyên. Thứ hai, tăng cường tận dụng cơ hội từ CPTPP, đa dạng hóa thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, giảm nhập siêu. Thứ ba, thúc đẩy công nghiệp chế biến, chế tạo; theo dõi, bám sát hoạt động các doanh nghiệp, các dự án lớn để tháo gỡ vướng mắc kịp thời hơn.



Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Thứ tư, đẩy mạnh phát triển dịch vụ, nhất là những ngành dịch vụ bán buôn, bán lẻ, logistics, du lịch, công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng.

Thứ năm, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công. Mỗi bộ, ngành, tập đoàn, doanh nghiệp Nhà nước phải xử lý quyết liệt, hiệu quả, “đừng để tiền nằm im một chỗ”, nhất là các công trình trọng điểm. Chính sách tiền tệ, tín dụng chủ động, linh hoạt.

Thứ sáu, quan trọng nhất là tiếp tục cải thiện mạnh mẽ, thực chất môi trường đầu tư kinh doanh, nhất là một số vướng mắc thể

chế đang làm ảnh hưởng đến sự phát triển.

Thủ tướng nhấn mạnh vấn đề được các thành viên Chính phủ thảo luận nhiều là cần quan tâm văn hóa, đạo đức, nhất là văn hóa ứng xử. Các bộ, cơ quan cần chấm dứt bệnh thành tích, hão huyền, không thực chất. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm ở một số ngành, nhất là những trường hợp gây phản cảm trong xã hội.

Thủ tướng đề nghị báo chí cần phản ánh trung thực, đúng, đủ về các vấn đề xã hội đang đặt ra, không gây tâm lý hoang mang, bất ổn cho xã hội, làm sao tạo niềm tin cho nhân dân. Báo chí cần đưa nhiều gương tốt, đơn vị tốt, tinh thần khí thế, niềm tin của nhân dân, như “trường học nào hiện nay làm tốt nhà vệ sinh, nước sạch”, Thủ tướng lấy ví dụ. “Cổ vũ hành động tốt để bảo vệ con em chúng ta, những tấm gương tốt, ứng xử văn hóa ở học đường, nơi công cộng”.

Thủ tướng đề nghị các Bộ trưởng gương mẫu thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 vừa được phê duyệt.

Thủ tướng giao Bộ Tài chính làm đầu mối đẩy nhanh tiến độ tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước, tránh dồn toa, dồn dập cuối năm. Bộ Tài chính cũng làm đầu mối đẩy nhanh tái cơ cấu ngân sách Nhà nước, làm sao tăng nguồn thu nội địa, bảo đảm cơ cấu chi hợp lý hơn, phát triển bền vững. Với các sắc thuế, cần đánh giá cụ thể để xem xét khả năng tăng cơ sở thuế và các loại thuế phù hợp.

Yêu cầu Bộ Nội vụ thúc đẩy sắp xếp, bố trí lại bộ máy một cách thực chất, hiệu quả,

Thủ tướng nêu rõ tinh thần, “không để thiếu giáo viên khi có học sinh, không thiếu cán bộ y tế khi có bệnh nhân”.

Các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, xây dựng hành lang pháp lý định hướng hỗ trợ doanh nghiệp tăng năng lực ứng dụng thành quả cách mạng 4.0, đặc biệt là khuôn khổ pháp lý quản lý tài sản ảo, tiền ảo... là những vấn đề rất mới ở Việt Nam.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phân loại, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng tình hình chậm trễ, tạm dừng các dự án đầu tư, có biện pháp, đề xuất với Thủ tướng, nhất là các dự án ở TPHCM, Hà Nội. Ở Trung ương, có bảng phân công chỉ đạo một số công trình trọng điểm, còn ở địa phương, bí thư, chủ tịch trực tiếp chỉ đạo một số công trình trọng điểm thuộc địa phương mình, để tránh tình trạng “đổ qua đổ lại”.

Theo: chinhphu.vn

2/ Tổ công tác của Thủ tướng báo cáo Chính phủ kết quả kiểm tra

Tại phiên họp Chính phủ thường kỳ ngày 2/4, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng đã báo cáo về tình hình thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng giao và kết quả kiểm tra tháng 3 của Tổ công tác.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng, trong tháng 3, Tổ công tác tập trung kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP; tiến độ ban hành văn bản quy định chi tiết; rà soát việc cắt giảm thực chất

các quy định gây khó khăn đối với sản xuất, kinh doanh, tăng trưởng trong lĩnh vực nông nghiệp và một số nội dung liên quan.



*Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2019. -
Ảnh: VGP/Quang Hiếu*

Kết quả kiểm tra cho thấy, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 4.937 nhiệm vụ cho các Bộ, cơ quan, địa phương trong quý I, trong đó, có 885 nhiệm vụ đã hoàn thành, 3.852 nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn, 200 nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn, chiếm 4,1%.

Một nội dung rất đáng chú ý tại báo cáo của Tổ công tác là những vướng mắc đối với sản xuất, kinh doanh, tăng trưởng trong lĩnh vực nông nghiệp. Ngay trước phiên họp Chính phủ, Tổ công tác đã chủ động làm việc với một số Hiệp hội trong lĩnh vực nông nghiệp để lắng nghe những phản ánh, kiến nghị. Bước đầu có 24 vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách, rào cản hành chính đang được quy định tại các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các Bộ, gồm: NN&PTNT (13 kiến nghị), Tài chính (06 kiến nghị), Tài nguyên và Môi trường (02 kiến nghị); Y tế (02 kiến nghị); Khoa học và Công nghệ (01 kiến nghị).

Qua làm việc, các Bộ đều nhìn nhận vấn

đề khách quan, công tâm, ghi nhận vướng mắc mà các Hiệp hội phản ánh, chủ yếu là thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của các Bộ.

Trong đó, có một số vướng mắc đã được Bộ tháo gỡ ngay; các vướng mắc khác đã được các Bộ giải trình, nhận diện và cam kết thời gian cụ thể để tháo gỡ. Trong đó, Bộ NN&PTNT đã tháo gỡ ngay vướng mắc về quy định nhập khẩu nguyên liệu để gia công, chế biến thực phẩm xuất khẩu từ tàu đánh bắt hải sản nước ngoài chuyển tải tại các cảng trung chuyển của quốc gia khác; quy định công bố cảng cá chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; cập nhật các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thuốc thú y....

Tổ công tác đề xuất Bộ NN&PTNT sớm xây dựng Nghị định quy định chi tiết Luật Trồng trọt và Luật chăn nuôi, lấy ý kiến các Hiệp hội liên quan, trong đó chú ý tính khả thi của các Nghị định khi được ban hành trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt. Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế khẩn trương ban hành quy định về ngưỡng MRPL (giới hạn hiệu năng phân tích tối thiểu) của các chỉ tiêu hóa chất, kháng sinh cho hàng thủy sản tiêu thụ nội địa, hoàn thành trong tháng 4/2019.

Bộ Y tế khẩn trương trình sửa đổi quy định bắt buộc về sử dụng muối i-ốt trong chế biến thực phẩm được quy định tại Nghị định 09/2016/NĐ-CP về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, theo hướng không quy định bắt buộc mà khuyến khích doanh nghiệp chế biến thực phẩm sử dụng muối i-ốt.

Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương

ban hành Thông tư hướng dẫn Nghị định 43/2017/NĐ-CP về ghi nhãn hàng hóa, hoàn thành trong quý II/2019.

“Bộ trưởng các Bộ tổ chức đối thoại, làm việc với các Hiệp hội doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước để lắng nghe, tiếp nhận kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp; giải quyết kịp thời các vướng mắc”, Tổ trưởng Tổ công tác Mai Tiến Dũng nêu kiến nghị.

Cần khắc phục ngay việc chậm trễ ban hành văn bản

Báo cáo của Tổ công tác cũng cho thấy còn 16 văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 trở về trước còn nợ đọng, thuộc trách nhiệm của 10 Bộ, cơ quan. Ngoài ra, có 16 văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh có hiệu lực từ 01/7/2019, các Bộ, cơ quan phải trình ký ban hành trước 15/5/2019.

Nguyên nhân của nợ đọng, về chủ quan, do một số Bộ chưa quyết liệt trong chỉ đạo công tác hoàn thiện thể chế; các đơn vị được giao nhiệm vụ chưa tập trung, chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, khi có vướng mắc phát sinh không kịp thời tham mưu, báo cáo lãnh đạo để có phương án xử lý giải quyết.

Về khách quan, một số văn bản quy định chi tiết có nội dung phức tạp, có nhiều vấn đề mới, còn nhiều ý kiến khác nhau; khi phối hợp, các bộ liên quan chậm cho ý kiến theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo.

Tổ công tác đề nghị các bộ, cơ quan khắc phục ngay việc chậm trễ, đặc biệt là do lỗi chủ quan; khẩn trương hoàn thiện, trình

ban hành và ban hành theo thẩm quyền.

“Đề nghị thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Chính phủ trong phối hợp, xử lý các công việc có tính chất liên ngành. Khi được hỏi ý kiến phải trả lời đúng hạn, trúng vấn đề, đồng ý hay không đồng ý, không trả lời chung chung, không rõ quan điểm. Tuyệt đối không đẩy trách nhiệm lên Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Mai Tiến Dũng phát biểu.

Với một số dự án Luật cần tập trung sửa đổi, bổ sung với tinh thần cải cách mạnh mẽ, như Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp, Dự án Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, Tổ công tác đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tiến độ soạn thảo, bảo đảm yêu cầu cải cách mạnh mẽ hơn nữa, thu hút mạnh các nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển; xử lý mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định của pháp luật về đầu tư theo hình thức PPP, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đất đai, Xây dựng, Luật doanh nghiệp, Luật quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh.

Tình hình triển khai các nhiệm vụ tại Nghị quyết 01, 02

Về việc thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP, 02/NQ-CP, các bộ, cơ quan, địa phương nhìn chung đã có giải pháp triển khai Nghị quyết. Tuy nhiên, việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể còn chậm; nhiều nhiệm vụ về thể chế đòi hỏi sự khẩn trương, quyết liệt nhưng vẫn chậm chễ, do đó nhiều khó khăn, vướng mắc không được tháo gỡ kịp thời.

Về Nghị quyết 01/NQ-CP, trong quý I, các bộ, cơ quan phải hoàn thành 36 nhiệm vụ nhưng đến thời điểm kiểm tra (ngày 14/3/2019), mới chỉ có 2 nhiệm vụ hoàn thành (1 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 1 của Thanh tra Chính phủ).

Ngay sau buổi kiểm tra, các Bộ, cơ quan đã rất tích cực, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ giao. Đến nay, có thêm 14 nhiệm vụ được hoàn thành thuộc trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (03 nhiệm vụ); Bộ Nội vụ (04); Bộ Tài nguyên và Môi trường (02); các Bộ: Thông tin và Truyền Thông, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, LĐTB&XH đều có 1 nhiệm vụ.

Về Nghị quyết 02/NQ-CP, mới có 19 Bộ, cơ quan và 43 tỉnh, thành phố hoàn thành việc ban hành Kế hoạch hành động. Tuy nhiên, so với các năm trước, Kế hoạch hành động của các bộ, cơ quan có chất lượng hơn.

Trong quý I/2019, các Bộ, cơ quan phải ban hành tài liệu hướng dẫn của 07 bộ chỉ số. Đến nay, có 04/07 tài liệu hướng dẫn bộ chỉ số đã được ban hành. Còn 03 tài liệu chưa được ban hành.

Theo kế hoạch, các Bộ phải ban hành tài liệu hướng dẫn của 31 nhóm chỉ số, chỉ số thành phần. Tuy nhiên, 31 nhóm chỉ số và chỉ số thành phần này chưa được ban hành tài liệu hướng dẫn.

Về việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng cho biết, thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, sau khi thử nghiệm và kiểm tra an toàn thông tin, ngày 12/3 hệ thống Trục liên

thông văn bản quốc gia đã chính thức được đưa vào sử dụng để phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính.

Đến nay, hệ thống hoạt động ổn định, thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Lợi ích mang lại trên Trục liên thông văn bản quốc gia giữa các cơ quan hành chính với Văn phòng Chính phủ (hai cấp) theo tính toán sơ bộ là trên 1.200 tỷ đồng/năm.

Từ ngày khai trương 12/3 đến ngày 30/3, các cơ quan đã gửi 10.827 văn bản điện tử, nhận 30.374 văn bản điện tử. Riêng Văn phòng Chính phủ đã phát hành 2.056 văn bản điện tử được ký số không gửi văn bản giấy.

Qua thời gian thực hiện cho thấy còn nhiều việc phải thực hiện ngay trong thời gian tới như sửa đổi một số văn bản có liên quan; hướng dẫn cụ thể về quy trình thực hiện tại Thông tư số 01/2019/TT-BNV, Thông tư 02/2019/TT-BNV; tập trung nguồn lực nâng cấp phần mềm đáp ứng các yêu cầu của việc gửi, nhận văn bản điện tử; thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận văn bản điện tử.

Theo: chinhphu.vn

3/ Chỉ có một con đường là ký số thay vì ký giấy

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ (VPCP) Mai Tiến Dũng, Trục liên thông văn bản Quốc gia là kết quả bước đầu, mục tiêu đặt ra là cung cấp dịch vụ đến tận người dân và doanh nghiệp. Trong thời gian tới, nhất định chỉ có một con

đường ký số thay vì ký giấy văn bản.

Trong năm 2019 và những năm tiếp theo, Trục liên thông văn bản Quốc gia ứng dụng công nghệ tiên tiến sẽ được phát triển thành nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia - Vietnam Data Exchange Platform (VDEXP). Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền các cấp, cũng như phục vụ người dân, doanh nghiệp được triển khai, kết nối từ Trung ương đến địa phương thông qua nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu này.

Dự kiến trong quý IV/2019, VDEXP sẽ mở rộng kết nối, chia sẻ dữ liệu qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, Hệ thống tham vấn chính sách (e-consultation), Hệ thống thông tin phục vụ hợp và xử lý công việc của Chính phủ (e-cabinet) và các hệ thống thông tin khác, cũng như kết nối, chia sẻ dữ liệu liên ngành, góp phần hiện thực hóa lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử của Việt Nam hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số trong tương lai không xa.

Hiện nay, VPCP đang là đơn vị quyết tâm đi đầu trong giải quyết hồ sơ trên nền điện tử, thực hiện VPCP phi giấy tờ. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tại VPCP được xây dựng và phát triển, triển khai tới 100% cán bộ, công chức VPCP theo một quy trình xử lý hoàn chỉnh, khép kín và bảo mật cao. Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc phiên bản thiết bị di động được tích hợp giải pháp chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ, giúp lãnh

đạo VPCP chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên thiết bị di động một cách nhanh chóng, kịp thời, mọi lúc mọi nơi, thậm chí ngay trong các cuộc họp hay các chuyến đi công tác.

Tại Hội nghị Sơ kết triển khai Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước được tổ chức mới đây, tại Hà Nội, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng đã nhấn mạnh Trục liên thông văn bản Quốc gia mới là kết quả ban đầu, mục tiêu đặt ra là cung cấp dịch vụ đến tận người dân và doanh nghiệp. Trong thời gian tới, nhất định chỉ có một con đường ký số thay vì ký giấy văn bản.

Bổ sung quy chế, chế tài khi sử dụng văn bản điện tử

Trong thời gian 8 tháng triển khai quyết liệt, công tác gửi, nhận văn bản điện tử đã có những bước phát triển vượt bậc. Đây là nền tảng quan trọng trong quá trình phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, tạo ra một nền tảng thông suốt và duy nhất nhằm tăng cường kết nối và chia sẻ thông tin các cấp, đóng vai trò rất quan trọng trong việc đổi mới và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm công khai, minh bạch và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Theo thống kê của VPCP, từ ngày 1/3/2019 đến ngày 28/3/2019, đã có 10.827 văn bản gửi, 30.374 văn bản nhận trên Trục liên thông văn bản Quốc gia.

Từ ngày 21/3/2019, VPCP đã ký số toàn bộ văn bản điện tử (trừ văn bản hệ mật) phát hành trên Trục liên thông văn bản Quốc gia, đến nay đã có 2.056 văn bản điện tử được ký số phát hành.

Thiếu tướng Đặng Vũ Sơn, Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ cho biết, trước đây, chúng ta chưa có ký số trên thiết bị di động mà mới chỉ ký trên máy để bàn. Giải pháp ký số trên thiết bị di động Ipad đã được Ban Cơ yếu Chính phủ phối hợp với Viettel triển khai từ 3 năm nay.

Việc triển khai chữ ký số chỉ là một bước đi ban đầu của Ban Cơ yếu Chính phủ trong vấn đề bảo đảm bảo mật, an toàn cho Chính phủ điện tử. Trong thời gian tới, Ban cơ yếu Chính phủ tiếp tục triển khai các vấn đề về mã hoá dữ liệu cũng như các vấn đề liên quan đến phòng chống mã độc...

Thiếu tướng Đặng Vũ Sơn cũng đề nghị các bộ, ngành, địa phương cần có đề xuất cụ thể hơn nữa về nhu cầu chữ ký số để Ban Cơ yếu Chính phủ chủ động trong chuẩn bị thiết bị, kỹ thuật, bảo đảm hạ tầng ...Bên cạnh đó, trong việc gửi, nhận văn bản điện tử, cần bổ sung những quy chế, chế tài khi sử dụng văn bản điện tử thay cho văn bản giấy, thậm chí có những vấn đề phải đưa ra trước cơ quan pháp luật.

Bảo đảm việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số được thông suốt

Theo bà Đỗ Thái Hà, Phó Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP), thời gian qua, VPCP và các đơn vị thuộc bộ, ngành, địa phương đã phối hợp cùng Tập đoàn VNPT

và Tập đoàn Viettel tích cực triển khai Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Các bộ, ngành, địa phương chưa chuẩn hoá thông tin phản hồi trạng thái xử lý văn bản theo hướng dẫn của VPCP; còn chưa có thói quen xử lý văn bản trên môi trường mạng; văn thư có thói quen nhận văn bản giấy nhập thủ công trên hệ thống...

Để tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định 28, VPCP đề nghị thời gian tới các bộ, cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ với Văn phòng trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 17 ngày 7/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó có nhiệm vụ xây dựng, phát triển Trục liên thông văn bản Quốc gia theo công nghệ tiên tiến của thế giới làm nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu... là nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, đưa vào vận hành năm 2019 và tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2020-2025.

Bộ TT&TT thường xuyên phối hợp với VPCP giám sát, bảo đảm ATTT cho hệ thống Trục liên thông văn bản Quốc gia theo quy định tại Quyết định 28. Ban Cơ yếu Chính phủ chủ động hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương tích hợp chữ ký số trên phần mềm QLVB&ĐH, ký số văn bản điện tử được gửi, nhận trên Trục liên thông văn bản Quốc gia.

Bộ Nội vụ hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương quy trình ký số văn bản điện tử tại Thông tư số 01/2016/TT-BNV để bảo đảm tính

toàn vẹn của nội dung văn bản khi văn thư cấp số, thực hiện ký số cơ quan để ban hành văn bản điện tử và nghiệp vụ lưu trữ điện tử tại các cơ quan hành chính Nhà nước; sửa đổi, bổ sung Quy chế tiếp nhận, xử lý văn bản điện tử phù hợp với Quyết định số 28, Thông tư số 01/2016/TT-BNV và Thông tư số 02/2016/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

Tập đoàn VNPT, Viettel tiếp tục hoàn thiện phần mềm Trục liên thông văn bản Quốc gia, phần mềm QLVB&ĐH bảo đảm việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số được thông suốt, tích hợp các tính năng cảnh báo về việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số cho các đơn vị chưa nhận được văn bản điện tử khi gặp vấn đề về kỹ thuật xảy ra.

Thời gian tới, khối lượng công việc sẽ rất nhiều, nhiều khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ, trong khi nguồn lực còn hạn chế, vì vậy rất cần sự hợp tác, phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các bộ, ngành, các cơ quan, đơn vị để triển khai gửi, nhận văn bản điện tử có ký số thay thế văn bản giấy theo Quyết định số 28, phát triển Trục liên thông văn bản Quốc gia làm nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, trước hết kết nối với các hệ thống thông tin của VPCP, đây cũng là nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP.

Theo: chinhphu.vn

4/ Bố trí cán bộ thế nào sau sáp nhập đơn vị hành chính?

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sẽ dẫn đến dôi dư cán bộ, công chức. Do đó cần phải có bước đệm,

có chính sách hỗ trợ để đảm bảo ổn định tư tưởng cán bộ sau sáp nhập.

Đây là ý kiến của nhiều địa phương khu vực phía Nam tại Hội nghị triển khai Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện sắp xếp và mẫu hồ sơ đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021 do Bộ Nội vụ tổ chức ngày 29/3, tại TPHCM.



Ảnh: VGP/Mạnh Hùng

Tại hội nghị, các ý kiến đều thống nhất và cho rằng cần sớm triển khai sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Tuy nhiên, đại biểu nhiều tỉnh, thành cũng nêu một số băn khoăn, vướng mắc, đề nghị Bộ Nội vụ làm rõ, như: Quy định việc sáp nhập đơn vị hành chính nông thôn với đơn vị hành chính đô thị; giải pháp về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức sau khi sắp xếp; số liệu chính thức về dân số, diện tích các đơn vị sáp nhập; việc lấy ý kiến của cử tri tại các đơn vị thuộc diện sắp xếp; biểu mẫu hồ sơ xây dựng đề án, mẫu tờ trình Chính phủ, phương án tổng thể; vấn đề về kinh phí triển khai; sắp xếp

cán bộ dôi dư sau khi sáp nhập...

Đại diện Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh cho biết, tỉnh này không có đơn vị nào không đảm bảo 2 tiêu chí (diện tích và dân số) để thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019-2021. Tuy nhiên, chỉ có một đơn vị cấp huyện không đảm bảo tiêu chí diện tích; có 26 xã không đảm bảo tiêu chí diện tích và 55 xã lại không đảm bảo tiêu chí dân số. Do đó, trong kế hoạch của Chính phủ cần có quy định riêng, để các địa phương chỉ có các đơn vị có 1 tiêu chí dân số hoặc diện tích không đảm bảo có thể tiến hành sắp xếp.

Ở chiều ngược lại, ông Đỗ Văn Đạo, Phó Giám đốc Sở Nội vụ TPHCM, cho hay, thực trạng thành phố hiện có những xã, phường có quy mô dân số trên 100.000 dân và để đảm bảo công tác quản lý nhà nước tại những đơn vị này hiệu quả, có cần chia tách hay không? Nếu thực hiện chia, tách đơn vị hành chính thì có trái với Nghị quyết của Quốc hội?

Khẳng định việc sáp nhập trong bối cảnh khoa học công nghệ, giao thông có nhiều tiến bộ là rất phù hợp, nên không được ngại khó, không thể bàn lùi mà cần triển khai quyết liệt. Tuy nhiên, theo ông Đỗ Văn Đạo, để đảm bảo ổn định tư tưởng cán bộ dôi dư sau sáp nhập cần phải có bước đệm. Hiện cán bộ xã, phường hầu hết còn trẻ, do đó cần tiếp tục được bố trí công việc phù hợp.

Đồng quan điểm này, đại diện Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai cho rằng, công tác sắp xếp đơn vị hành chính cần quan tâm giải quyết vấn đề cán bộ dôi dư và chính sách phải cụ thể. Nhưng cũng cần chú ý đến hệ quả bộ máy

hành chính sẽ có quá nhiều cán bộ, công chức. Do đó nên có khung chính sách chung hỗ trợ cán bộ dôi dư để các địa phương thực hiện, đảm bảo yêu cầu triển khai đề án được nhanh chóng.

Về thời gian triển khai, Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam Trần Ngọc Hòa đề nghị lùi thêm thời gian để địa phương xây dựng phương án tổng thể, căn cứ để làm bản đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn trình Bộ Nội vụ. Cùng với đó, triển khai đề án cần hoàn thành trong năm 2019, trước khi triển khai đại hội Đảng cấp cơ sở; riêng cấp huyện có thể hoàn thành trong quý 1/2020.

Với quy định lấy ý kiến cử tri, đại diện tỉnh Quảng Nam cũng kiến nghị chỉ nên lấy ý kiến đại diện hộ gia đình, vì nếu thực hiện lấy ý kiến cử tri sẽ không khả thi. Ngoài ra, đề nghị các bộ, ngành cần chủ động cung cấp các số liệu chính thức như địa giới hành chính, dân số, hay có hướng dẫn kinh phí thực hiện, không để các địa phương phải đi xin số liệu chính thức; đồng thời bổ sung quy định liên quan đến phân loại đơn vị hành chính sau khi sáp nhập.

Còn theo đại diện Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai, trong kế hoạch triển khai của Chính phủ, cần có hướng dẫn cụ thể các biểu mẫu, phiếu lấy ý kiến cử tri..., tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương thực hiện, đảm bảo hiệu quả. Ngoài ra, bên cạnh quyết tâm chính trị cao từ lãnh đạo của các địa phương, cần đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân tại các huyện, xã thuộc diện sắp xếp để người

dân hiểu, đồng tình ủng hộ.

Liên quan đến trách nhiệm của các bộ, ngành, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn cho biết, Bộ Nội vụ sẽ có ý kiến đối với Bộ Tài chính để có hướng dẫn kinh phí triển khai thực hiện; ý kiến với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư liên quan đến trách nhiệm công bố các số liệu chính thức về dân số, địa giới hành chính... các tỉnh, thành. Ngoài ra, Bộ Nội vụ cũng sẽ làm việc với các đơn vị liên quan khác sớm có hướng dẫn chung, tạo căn cứ và thuận tiện cho các địa phương trong triển khai.

Theo ông Trần Anh Tuấn, việc triển khai việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sẽ có tác động trực tiếp đến nhiều đối tượng. Vì vậy, qua các ý kiến góp ý của các địa phương phía Nam tại hội thảo, Bộ Nội vụ tiếp thu, sớm dự thảo trình Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai.

Theo: chinhphu.vn

5/ Kế hoạch cải cách thuế giai đoạn 2019 -2020

Phấn đấu tối thiểu 80% doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ hỗ trợ điện tử. Cơ quan thuế sẽ cung cấp các dịch vụ tra cứu thông tin 24/24 giờ dưới nhiều hình thức (điện thoại, tin nhắn SMS) để người nộp thuế có thể dễ dàng tra cứu các thông tin về nghĩa vụ của mình.

Tổng cục Thuế đã có Quyết định ban hành kế hoạch cải cách thuế giai đoạn 2019-2020. Theo đó, để phát triển dịch vụ hỗ trợ người nộp thuế, cơ quan thuế sẽ xây dựng và

đưa vào áp dụng quy chế phối hợp với các cơ quan đơn vị ngoài ngành thuế; thường xuyên tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người nộp thuế, từ đó ban hành và công khai công văn chấn chỉnh hoạt động của cơ quan thuế các cấp, trên cơ sở kết quả đánh giá.



Ảnh minh họa

Đối với công tác thanh kiểm tra, trong giai đoạn này sẽ ban hành và áp dụng bộ tiêu chuẩn cán bộ, công chức thực hiện công tác thanh kiểm tra; tổ chức thi sát hạch kiến thức và kỹ năng thanh kiểm tra cho 100% công chức. Áp dụng tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc gắn với luân phiên, luân chuyển cán bộ giữa các phòng.

Bên cạnh đó, để đổi mới toàn diện hoạt động thanh kiểm tra theo hướng thống nhất, hiện đại, chính quy, ngành thuế sẽ rà soát và hệ thống lại các quy định về thanh kiểm tra, tổng hợp các vướng mắc và kiến nghị sửa đổi bổ sung; đồng thời xây dựng và thực hiện các chương trình thanh kiểm tra phù hợp với từng nhóm đối tượng theo chuyên ngành.

Về công tác đăng ký kê khai nộp thuế, kế hoạch nêu rõ thực hiện rà soát, sửa đổi bổ sung chính sách về đăng ký thuế phù hợp định hướng cải cách hành chính và thông lệ quốc

tế; hoàn thiện cơ sở dữ liệu định danh người nộp thuế đầy đủ, chính xác và cập nhật kịp thời. Ngành thuế sẽ ban hành bộ tiêu chí và bộ chỉ số đánh giá rủi ro để phục vụ công tác quản lý; phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh xây dựng cơ chế phối hợp cấp mã số duy nhất về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế; triển khai mở rộng khai thuế điện tử cho cá nhân có hoạt động cho thuê nhà và lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô, xe máy.

Đối với công tác quản lý nợ thuế, trong giai đoạn 2019-2020 sẽ xây dựng bộ tiêu chí rủi ro trong công tác quản lý nợ thuế và đánh giá kết quả thực hiện. Ngành thuế sẽ nghiên cứu một số phương pháp dự báo số tiền thuế nợ; phân tích, thiết kế ứng dụng công nghệ thông tin về phương pháp dự báo số tiền thuế nợ và áp dụng thí điểm ở một số cơ quan thuế. Hàng năm sẽ thực hiện đào tạo kỹ năng quản lý thu tiền thuế nợ cho 15% công chức làm việc ở bộ phận quản lý nợ các cấp trong ngành thuế.

Theo: chinhphu.vn

6/ Tổ công tác của Thủ tướng kiểm tra 5 Bộ, nêu 23 vướng mắc của doanh nghiệp

Ngày 01/4, Tổ công tác của Thủ tướng kiểm tra các Bộ, cơ quan về các quy định đang gây khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.

Phát biểu tại buổi kiểm tra, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác cho biết trong quý I vừa qua, lạm phát đã được kiểm soát ở mức thấp, GDP ước tăng

6,79%. Tuy nhiên nền kinh tế vẫn đối mặt nhiều khó khăn, thách thức, nhất là trong nông nghiệp, công nghiệp. Vừa qua, chúng ta đã tập trung cải cách, trong năm 2018 đã nỗ lực cắt giảm các điều kiện kinh doanh và thủ tục, danh mục kiểm tra chuyên ngành, nhưng tổng hợp của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), các doanh nghiệp cho thấy việc cải cách cần tập trung và thực chất hơn.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng phát biểu tại cuộc họp

Thực hiện ý kiến của Thủ tướng, Tổ công tác đã nắm bắt ý kiến các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp và tổ chức buổi làm việc với 5 Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

"Mặc dù các Bộ cải cách rất mạnh, đã trình Chính phủ, Thủ tướng ban hành nhiều văn bản nhưng thời gian qua, có những thông tư được ban hành tạo ra rào cản rất khó khăn cho doanh nghiệp. Tinh thần của buổi làm việc là đi thẳng vào những vấn đề thực chất, nếu nhìn nhận đúng là rào cản,

giấy phép con thì phải cân nhắc, xem xét”, Tổ trưởng Tổ công tác nêu rõ.

Đánh giá Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã rất tích cực cải cách trong thời gian qua, Tổ công tác đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giải trình về 14 nội dung được doanh nghiệp kiến nghị, cụ thể là: Vương mắc trong quy định nhập khẩu nguyên liệu để gia công, chế biến thực phẩm xuất khẩu từ tàu đánh bắt hải sản nước ngoài chuyển tải tại các cảng trung chuyển của quốc gia khác; quy định công bố cảng cá chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác.

Cùng với đó là các nội dung: Chống chéo trong kiểm tra chất lượng và kiểm dịch nguyên liệu thức ăn; quy định khảo nghiệm giống vật nuôi mà đã được nuôi phổ biến trên thế giới; về thời gian xem xét hồ sơ đăng ký sản phẩm thuốc thú y, chế phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước; về quy định hồ sơ truy xuất nguồn gốc lâm sản nhập khẩu không rõ ràng; việc giảm một số thủ tục trong khảo nghiệm phân bón.

Các doanh nghiệp cũng kiến nghị bổ sung định nghĩa về phân bón giả, phân bón kém chất lượng; xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ trong đó có phân bón hữu cơ; đề nghị không áp dụng kiểm dịch thực vật với gỗ tròn, gỗ xẻ nhập khẩu với trường hợp các lô gỗ đó các nước đã xuất khẩu đã có hồ sơ chứng nhận kiểm dịch rồi; đề nghị cập nhật các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thuốc thú y; đề nghị quy định về đấu thầu thuốc sát trùng trong thú y và hóa chất

dùng trong xử lý môi trường thủy sản dùng để dự trữ.

Với Bộ Tài chính, doanh nghiệp kiến nghị 5 vấn đề đều liên quan đến thuế. Trong đó, kiến nghị đầu tiên là về Luật số 71 ngày 26/11/2014 sửa đổi bổ sung một số điều của các luật về thuế quy định phân bón là đối tượng không chịu thuế VAT, dẫn đến sản phẩm phân bón không được khấu trừ thuế VAT của nguyên vật liệu, chi phí đầu vào, gây bất lợi cho doanh nghiệp kinh doanh phân bón.

Với Bộ Tài nguyên và Môi trường, doanh nghiệp kiến nghị các vướng mắc liên quan tới việc đánh giá tác động môi trường kéo dài (45 ngày) lại phải qua Hội đồng thẩm định, gây khó khăn cho doanh nghiệp; vướng mắc về các chỉ tiêu trong nước thải chế biến thủy sản sau xử lý.

Bộ Khoa học và Công nghệ được kiến nghị các khó khăn vướng mắc khi thiếu hướng dẫn quy định về ghi nhãn hàng hóa liên quan đến các dòng hàng đặc thù của thủy sản.

Với Bộ Y tế, các doanh nghiệp nêu 2 kiến nghị, trong đó đáng chú ý các doanh nghiệp tiếp tục kiến nghị về bất cập liên quan đến quy định sử dụng muối I-ốt trong chế biến thực phẩm được quy định tại Nghị định 09 năm 2016. Cho tới nay, Bộ vẫn chưa trình phương án bãi bỏ quy định bắt buộc các doanh nghiệp sản xuất thực phẩm phải sử dụng muối I-ốt, trong khi nhiều ý kiến cho rằng việc này không nên bắt buộc mà chỉ khuyến khích.

“Các Bộ đã nỗ lực cải cách rồi nhưng yêu cầu của Thủ tướng, của doanh nghiệp là cải cách tốt hơn, thực chất hơn, tránh việc cắt

điều kiện này thì mọc quy chuẩn, tiêu chuẩn khác, phải cắt bỏ những gì không cần thiết”, Tổ trưởng Tổ công tác nhấn mạnh.

Theo: chinhphu.vn

7/ Công bố chỉ số PAPI 2018: Người dân hài lòng với dịch vụ công

Ngày 2/4 tại Hà Nội, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu phát triển và hỗ trợ cộng đồng, Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Công ty Phân tích thời gian thực tổ chức lễ công bố Báo cáo Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam năm 2018 (PAPI).



Công bố chỉ số PAPI 2018: Người dân hài lòng hơn với dịch vụ công.

Phát biểu khai mạc hội nghị, bà Caitlin Wiesen, quyền Đại diện thường trú UNDP tại Việt Nam, cho biết: “Sau 10 năm, chỉ số PAPI tiếp tục đóng vai trò là công cụ hữu hiệu góp phần cải thiện quản trị công ở Việt Nam. Trọng tâm nghiên cứu của chỉ số PAPI rất sát với sứ mệnh của UNDP - đặt người dân là trung tâm của quá trình phát triển. Qua thời gian, chỉ số ngày càng khẳng định là mô hình thúc đẩy quản trị có sự tham gia mà một số

quốc gia trên thế giới đã tìm hiểu và học hỏi trong quá trình xây dựng những chỉ báo quan trọng đo lường tiến bộ trong việc thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững số 16 về xã hội hòa bình, công bằng và bình đẳng”. Sự kiện được tổ chức thường niên nhằm đo lường và đánh giá việc thực thi chính sách của chính quyền các địa phương. Qua đó, tập trung ý kiến của người dân trên phạm vi toàn quốc để đánh giá hiệu quả quản trị và hành chính công từ trải nghiệm tương tác trực tiếp với chính quyền các cấp; đồng thời cũng là dữ liệu và thông tin thực chứng về bức tranh hiệu quả của các cấp chính quyền trong việc đáp ứng yêu cầu của người dân.

Kết quả đo lường của báo cáo PAPI 2018 cho thấy, đã có nhiều cải thiện ở những lĩnh vực được khảo sát. Qua đây, người dân cho biết những nhiều trong lĩnh vực y tế và giáo dục tiểu học công lập đã thuyên giảm. Người dân tỏ ra hài lòng hơn với hầu hết dịch vụ công căn bản. Các cấp chính quyền cơ sở cũng tương tác với người dân nhiều hơn. Điểm các chỉ tiêu đo lường dịch vụ hành chính công về cấp phép xây dựng và dịch vụ “một cửa” cấp xã/phường tăng lên.

Tuy nhiên, vẫn có tỷ lệ người dân cho rằng còn có sự nhũng nhiễu trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, có hiện tượng cán bộ sử dụng công quỹ vào mục đích riêng không giảm. Đặc biệt, người dân trên cả nước cho rằng chất lượng nguồn nước sinh hoạt, ăn uống nơi họ sinh sống kém hơn 3 năm trước.

Hơn 14.300 người dân được chọn ngẫu

nhiên từ tất cả 63 tỉnh/thành phố đã được phỏng vấn trong nghiên cứu Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2018. Chỉ số PAPI đánh giá trải nghiệm và cảm nhận của người dân về hiệu quả của các cấp chính quyền trong thực hiện vai trò quản lý nhà nước, thực thi chính sách, pháp luật, cung ứng dịch vụ hành chính và dịch vụ công căn bản tới mọi người dân.

Kết quả phân tích dữ liệu PAPI năm 2018 cho thấy, yếu tố tác động lớn nhất tới mức độ hài lòng với hiệu quả quản trị và hành chính công là hiệu quả kiểm soát tham nhũng trong khu vực công. Người dân có cảm nhận vơi vỉnh trong dịch vụ y tế tuyến huyện/quận và giáo dục tiểu học công lập giảm đáng kể so với kết quả khảo sát năm 2017. Tuy nhiên, “lót tay” để có việc làm trong khu vực Nhà nước, vơi vỉnh trong quá trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lạm dụng công quỹ chưa giảm. Bên cạnh đó, người dân có chung quan điểm rằng tham nhũng đã giảm đi so với ba năm trước, mỗi cấp chính quyền có mức độ thuyên giảm khác nhau. Gần 60% số người trả lời cho rằng tham nhũng ở cấp xã/phường đã thuyên giảm trong ba năm qua, song chỉ có 50% số người trả lời cho rằng tham nhũng ở cấp quốc gia có xu hướng thuyên giảm. Kết quả khảo sát PAPI 2018 cũng cho thấy, tham nhũng vẫn là một trong ba mối quan ngại hàng đầu của người dân.

Về vấn đề bình đẳng giới trong vị trí lãnh đạo, ông Craig Chittick, Đại sứ Australia Việt Nam, cho rằng, những phát hiện nghiên cứu từ Báo cáo PAPI 2018 cho thấy, cơ hội lớn cho

Việt Nam trong việc bầu chọn phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý khu vực Nhà nước. Kết quả phân tích cũng chỉ ra rằng, cần nhiều nỗ lực hơn nữa trong việc xóa bỏ định kiến xã hội, đặc biệt của cử tri nữ, đối với phụ nữ mong muốn trở thành lãnh đạo, quản lý. Năm 2018, người dân cũng ghi nhận một số thay đổi tích cực trong hiệu quả huy động sự tham gia của người dân vào đời sống chính trị, xã hội ở cấp cơ sở. Đặc biệt, kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ người dân bị chính quyền địa phương ép buộc đóng góp cho dự án xây mới/ tu sửa công trình công cộng tại địa phương có xu hướng giảm.

Khoảng 50% những người đóng góp cho biết họ đã đóng góp tự nguyện trong năm 2017 và 2018, cao hơn so với tỷ lệ 45% trước năm 2017. Có thể nói, chính quyền địa phương giảm sử dụng áp lực để buộc người dân đóng góp cho các dự án công trình công cộng ở cơ sở, mà để người dân tự nguyện tham gia nhiều hơn. Năm 2018, người dân hài lòng hơn với mức độ công khai, minh bạch của chính quyền trong việc tổ chức lập danh sách hộ nghèo và chia sẻ thông tin thu, chi ngân sách cấp xã/ phường. Đây là những lĩnh vực cần công khai, minh bạch, và các cấp chính quyền có thể cởi mở hơn. Tuy nhiên, công khai, minh bạch quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất vẫn là khía cạnh chính quyền địa phương cần cải thiện.

Về cung ứng dịch vụ công căn bản, kết quả khảo sát năm 2018 cho thấy, mức độ hài lòng của người dân rất khác biệt với từng loại dịch vụ công PAPI đo lường. Nội dung thành

phần 'y tế công lập' cho thấy ngành y tế có một số cải thiện trong năm 2018, nhất là ở chỉ tiêu đánh giá độ bao phủ của bảo hiểm y tế. Theo kết quả khảo sát PAPI năm 2018, tỷ lệ người dân có bảo hiểm y tế tiếp tục tăng từ 80% năm 2017 lên 87% năm 2018. Cơ sở hạ tầng căn bản, bao gồm các dịch vụ như đường xá, thu gom rác thải, cung cấp điện lưới và nước sạch cho ăn uống, sinh hoạt, cũng được người dân đánh giá tích cực hơn trong năm 2018.

So với các nội dung khác, sự hài lòng của người sử dụng dịch vụ giáo dục tiểu học năm 2018 nói riêng có xu hướng giảm sút, phần lớn là do điều kiện vật chất, trang thiết bị của trường tiểu học công lập và chất lượng giáo dục có phần xuống cấp.

Báo cáo PAPI 2018 đánh dấu chặng đường phát triển 10 năm của nghiên cứu PAPI kể từ khi khởi xướng năm 2009. Trong 10 năm qua, hơn 117.000 lượt người dân Việt Nam từ khắp các tỉnh, thành phố của Việt Nam đã chia sẻ về trải nghiệm và cảm nhận của họ qua nghiên cứu PAPI, khiến PAPI trở thành một nguồn dữ liệu khách quan, cập nhật về hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương vì lợi ích của mọi người dân Việt Nam.

Theo: congthuong.vn

8/ Vĩnh Long: Thêm nhiều tiện ích từ Trung tâm Phục vụ hành chính công

Theo thông báo số 904 của UBND tỉnh, từ ngày 1/4/2019, Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh sẽ chính thức đi vào hoạt động. Theo đó, trung tâm sẽ là nơi tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính (TTHC) của các sở, ban ngành tỉnh đối với những TTHC được công bố tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh.



Việc thành lập Trung tâm PVHCC tỉnh nhằm xây dựng chính quyền đồng hành, phục vụ hướng tới sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Từng bước tinh gọn thủ tục hành chính

Theo đánh giá của UBND tỉnh, trong thời gian qua công tác cải cách hành chính (CCHC) được UBND tỉnh tập trung quan tâm chỉ đạo và đem lại nhiều hiệu quả tích cực.

Theo đó, tổ chức bộ máy các cấp được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối bên trong theo lộ trình, có định lượng và thời gian thực hiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

Cơ chế một cửa đã được triển khai tất cả các cơ quan hành chính từ tỉnh đến xã và một số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, địa phương đã có quy chế

phối hợp thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông. Ngoài ra, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã được đầu tư khang trang, hiện đại đã phục vụ tổ chức, cá nhân tốt hơn trong quá trình giải quyết TTHC.

Kết hợp với cơ chế một cửa, tỉnh đã triển khai tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua mạng internet, qua dịch vụ bưu chính công ích ở nhiều sở, ban, ngành, địa phương, tạo thêm nhiều sự lựa chọn trong quá trình giải quyết TTHC, tiết kiệm về thời gian và chi phí cho tổ chức, cá nhân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CCHC trên địa bàn tỉnh vẫn còn những hạn chế nhất định.



Trung tâm là nơi tạo lập môi trường làm việc thống nhất, thuận tiện, văn minh, hiện đại, công khai minh bạch.

Theo ông Nguyễn Văn Bình- Phó Giám đốc Trung tâm PVHCC tỉnh, có một số chỉ số liên quan đến CCHC giảm, tụt hạng so với cả nước và khu vực ĐBSCL. Việc rà soát, công bố, công khai TTHC chưa đầy đủ, chưa kịp thời ở một số cơ quan, đơn vị theo quy định của các bộ ngành trung ương. Ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC hiệu quả

chưa cao, chưa tích hợp được phần mềm dùng chung để các cơ quan, đơn vị chia sẻ dữ liệu.

Theo ông Nguyễn Văn Bình, chất lượng của cơ chế một cửa chưa đồng đều giữa các sở, ban, ngành, địa phương; vẫn còn hồ sơ trễ hẹn; còn TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, địa phương chưa có quy chế phối hợp thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông... dẫn đến việc các tổ chức, công dân vẫn còn tự đi đến nhiều cơ quan để hoàn thành hồ sơ.

Từ những hạn chế trên, Văn phòng UBND tỉnh nhận thấy việc thành lập Trung tâm PVHCC tỉnh Vĩnh Long là cần thiết và phù hợp với định hướng cải cách hành chính hiện nay của Chính phủ, đồng thời đúng theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Trung tâm PVHCC tỉnh Vĩnh Long sẽ tiếp nhận hồ sơ vào ngày 1/4/2019 và dự kiến đi vào hoạt động chính thức từ ngày 8/4/2019. Hiện nay, thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm PVHCC là 1.230/1.476 TTHC; còn lại 254 TTHC thực hiện tại các sở, ban ngành tỉnh.

Thêm nhiều tiện ích

TTPVHCC tỉnh được thành lập theo Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của UBND tỉnh. Trung tâm có các chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu UBND tỉnh về CCHC; kiểm soát TTHC; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; trên địa bàn

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, TP

tỉnh.

Theo ông Nguyễn Văn Bình, khi vận hành chính thức, trung tâm sẽ là nơi tiếp nhận và trả kết quả TTHC của các sở, ban ngành tỉnh đối với những TTHC được công bố tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh.

Ngoài ra, trung tâm sẽ theo dõi, giám sát, đánh giá về thời hạn, chất lượng việc giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC; hỗ trợ cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.



Trung tâm sẽ là nơi tiếp nhận và trả kết quả TTHC của các sở, ban ngành tỉnh đối với những TTHC được công bố.

Trung tâm cũng là đầu mối tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến quy định hành chính do hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước như: từ chối thực hiện, kéo dài thời gian thực hiện TTHC; tự ý yêu cầu, bổ sung, đặt thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật; sách nhiễu, gây phiền hà, đùn đẩy trách nhiệm...

Ông Nguyễn Văn Bình cho biết, việc thành lập trung tâm nhằm tiếp tục triển khai thực hiện tốt hơn nữa cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tập trung quản lý thống nhất

tinh gọn đầu mối, tạo cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong quá trình giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

Điều quan trọng nhất khi thành lập trung tâm là tạo thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết các TTHC; góp phần phòng chống tham nhũng và tiêu cực. Đồng thời, cải tiến phương pháp làm việc của cơ quan nhà nước hiện đại, hiệu quả, tiết kiệm về nhân lực và chi phí hoạt động; cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến và hướng tới xây dựng Chính quyền điện tử.

Có thể nói, sự ra đời của Trung tâm PVHCC tỉnh cùng với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã là giải pháp hiệu quả để đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả giải quyết các TTHC của các cơ quan nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Long.

Khi Trung tâm PVHCC tỉnh chính thức vận hành sẽ cung cấp cho người dân, doanh nghiệp mọi thông tin, dịch vụ, tiện ích hành chính công; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua 1 địa chỉ duy nhất, khắc phục tình trạng phiền hà, đi lại nhiều lần, nhiều nơi. Cùng lúc, cá nhân, tổ chức (nhất là các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng) có thể thực hiện được nhiều TTHC thuộc các lĩnh vực khác nhau, biết được tình trạng giải quyết hồ sơ của các cơ quan nhà nước thông qua tin nhắn SMS do phần mềm tự động gửi theo từng trình tự được mặc định.

Các cá nhân và tổ chức nộp hồ sơ,

nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể như sau:

Cách 1: gửi hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm PVHCC tỉnh.

Cách 2: gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm PVHCC. Cách 3: gửi hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Long. Nhận kết quả: cá nhân và tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC theo địa chỉ nộp hồ sơ ban đầu hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, cụ thể: Khi đến nhận kết quả giải quyết TTHC, người nhận phải trả lại Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (đối với trường hợp nộp trực tiếp) hoặc xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu (đối với trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính công ích). Trường hợp thực hiện trực tuyến thì người nộp phải mang theo các hồ sơ bản chính để nộp cho người được phân công trả kết quả.

Theo: baovinhlong.com.vn

9/ Yên Bái đưa Bộ phận hành chính công cấp huyện, xã vào hoạt động

Ngày 1/4, đồng loạt Bộ phận phục vụ hành chính công tại 9 huyện, thị xã, thành phố và 180 xã phường thị trấn trên địa bàn tỉnh Yên Bái chính thức đi vào hoạt động.

Bộ phận phục vụ hành chính công cấp huyện, xã được bố trí tại trụ sở của UBND các huyện, xã, phường, tạo thuận lợi cho người dân đến thực hiện thủ tục hành chính.

Trụ sở của Bộ phận hành chính công đã được đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất trang thiết bị đồng bộ, hiện đại như: Hệ thống máy chủ, các trang thiết bị bảo mật, lưu trữ

thông tin để cài đặt, vận hành phần mềm dùng chung của Bộ phận...



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh, huyện cắt băng ra mắt Bộ phận phục vụ hành chính công cấp huyện, xã tại huyện Yên Bình.

Các địa phương đã thực hiện rà soát, bố trí đầy đủ số lượng cán bộ, công chức ra làm tại bộ phận. Các cán bộ được cử ra làm việc tại Bộ phận phục vụ hành chính công đã được tập huấn, hướng dẫn sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh đảm bảo việc sử dụng thành thạo các hệ thống nhận, trả kết quả TTHC.

Để tiếp tục phát huy hiệu quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận phục vụ hành chính công cấp huyện, cấp xã, Tỉnh ủy Yên Bái đã yêu cầu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục rà soát đầy đủ, đúng quy định để đưa 100% TTHC vào giải quyết đồng bộ, liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ phận phục vụ hành chính công cấp huyện, xã (trừ các thủ tục đặc thù theo quy định).

Tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc tiếp nhận và giải quyết các TTHC tại Trung tâm Phục vụ

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, TP

hành chính công tỉnh và Bộ phận phục vụ hành chính công cấp huyện, xã, đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức và cá nhân khi đến giao dịch.

Đẩy mạnh hướng dẫn, khai thác thường xuyên, hiệu quả hệ thống theo dõi, đánh giá chất lượng, dịch vụ hành chính công các cấp, đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng. Hiện có 414 TTHC thực hiện tại Bộ phận phục vụ hành chính công cấp huyện, 116 TTHC thực hiện tại Bộ phận phục vụ hành chính công cấp xã.

Khi đi vào hoạt động, đây sẽ là đầu mối tập trung tiếp nhận, đôn đốc, giám sát việc giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC, hoạt động trên nguyên tắc lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân làm thước đo chất lượng, hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức và cơ quan có thẩm quyền.

Việc đưa vào hoạt động Bộ phận phục vụ hành chính công cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Yên Bái nhằm tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính Nhà nước, trọng tâm là nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trong cải cách hành chính, xây dựng một nền hành chính công khai, hiện đại, thuận tiện và thân thiện.

Theo: baotainguyenmoitruong.vn

10/ Long An: Hướng đến nền hành chính công văn minh, hiện đại

Cùng với việc rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính, việc đưa vào hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Long An thời gian qua đã tạo thuận lợi cho

người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính. Qua đó, góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Nếu như trước đây, khi có nhu cầu thực hiện các thủ tục hành chính, người dân và doanh nghiệp phải mất nhiều thời gian, công sức thì giờ đây mọi thứ đã thuận lợi hơn nhiều. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của 18 sở, ngành trong tỉnh và các ngành dọc như Cục Thuế, Công an tỉnh...được đưa về thực hiện tại một đầu mối duy nhất là Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Long An.



Hệ thống trang thiết bị hiện đại được trang bị tại Trung tâm phục vụ Hành chính công Long An.

Người dân, doanh nghiệp khi có nhu cầu thực hiện chỉ cần mang hồ sơ đến ở Trung tâm phục vụ hành chính công để nộp ở các quầy tiếp nhận phù hợp với từng lĩnh vực. Các cán bộ, viên chức của trung tâm sau khi tiếp nhận hồ sơ sẽ chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân thông qua hệ thống tin nhắn tự động SMS.

Người dân, doanh nghiệp trong lúc chờ đợi có thể theo dõi quá trình xử lý hồ sơ của

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, TP

mình qua mạng internet và lựa chọn nhận kết quả trực tiếp hoặc thông qua đường bưu điện. Các loại phí, lệ phí cũng có thể đóng qua nhiều hình thức khác nhau như tiền mặt, sử dụng thẻ ATM thông qua máy POS, chuyển khoản... Đặc biệt, trong nhiều thủ tục phức tạp như cấp phép đầu tư, thẩm định bản vẽ và cấp phép xây dựng, lý lịch tư pháp... cá nhân, tổ chức không phải thực hiện riêng lẻ từng thủ tục hành chính như trước đây mà đều thực hiện chung tại Trung tâm phục vụ hành chính công thông qua cơ chế liên thông.

Một số thủ tục như thành lập doanh nghiệp; cấp đổi giấy chứng minh thư nhân dân được cắt giảm thời gian hoàn thành xuống chỉ còn một ngày. Điều này góp phần giúp người dân, doanh nghiệp tiết kiệm nhiều thời gian, công sức và chi phí khi thực hiện thủ tục hành chính; tạo sự đồng tình và ủng hộ của cá nhân, tổ chức, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.

Ông Trần Thanh Quang, thành phố Tân An, Long An cho biết: Ông rất hài lòng với cách làm việc mới. Ngày trước đi làm phải tới nhiều cơ quan. Còn bây giờ chỉ đến một chỗ để nộp hồ sơ và đợi kết quả. Ông thấy điều này không những tạo điều kiện thuận lợi cho người dân mà còn góp phần làm trong sạch bộ máy, từ đó giúp xã hội ngày càng phát triển.

Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Long An, cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị hiện đại như máy tính, mạng internet, màn hình điện tử... đáp ứng các điều kiện cần thiết phục vụ việc tiếp nhận hồ sơ và kết

quả giải quyết thủ tục hành chính. Toàn bộ khu vực làm việc đều được lắp đặt camera kết nối đến phòng kiểm tra, giám sát nhằm theo dõi, giám sát cán bộ, công chức thực hiện, bảo đảm tính công khai, minh bạch khi giải quyết thủ tục hành chính. Ngoài ra, trung tâm còn trang bị thêm máy tính, máy in, photocopy... để người dân sử dụng miễn phí nhằm thực hiện nộp hồ sơ, dữ liệu, in ấn tài liệu...

Cùng với đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, công chức các sở, ngành làm việc tại trung tâm cũng được lựa chọn kỹ, đáp ứng đầy đủ yêu cầu về mặt chuyên môn, nghiệp vụ, được tập huấn sử dụng phần mềm hành chính công, sẵn sàng phục vụ nhu cầu của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

Trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, người dân, doanh nghiệp còn có thể đánh giá thái độ phục vụ của cán bộ, nhân viên ở đây thông qua hệ thống máy tính bảng được lắp đặt sẵn. Kết quả đánh giá thể hiện công khai trên các màn hình điện tử.

Năm 2018, trung tâm đã nhận được gần 5.400 lượt đánh giá đối với cán bộ tiếp nhận và trả kết quả, trong đó có đến gần 99% thể hiện thái độ hài lòng. Ông Nguyễn Thanh Phong, Công ty Hải Sơn (huyện Đức Hòa, Long An) cho biết: Do tính chất công việc nên ông thường xuyên phải có mặt tại trung tâm để giải quyết các thủ tục, giấy tờ. Bên cạnh việc thuận tiện là tất cả chỉ giải quyết ở một nơi thì cán bộ, nhân viên ở đây đều rất tận tình, chu đáo. Khi có nhu cầu đến làm việc, ai

cũng được hướng dẫn tận tình nên cảm giác rất thoải mái.

Theo báo cáo, năm 2018, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Long An đã phối hợp với các sở, ngành thực hiện việc tiếp nhận 41.870 hồ sơ và đã giải quyết 39.434 hồ sơ. Trong đó, phần lớn các hồ sơ đều được giải quyết trước hạn và đúng hạn, tỷ lệ hồ sơ quá hạn chỉ chiếm 0,93%.

Tương tự ở cấp tỉnh, người dân, doanh nghiệp khi cần thực hiện các thủ tục hành chính ở cấp huyện cũng đến thực hiện tại Trung tâm hành chính công tại huyện đó. Trong năm 2018, các Trung tâm hành chính công cấp huyện trên địa bàn đã tiếp nhận 304.460 hồ sơ và giải quyết 281.649 hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ quá hạn chỉ chiếm 5,31%.

Theo ông Võ Minh Thành, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Long An, qua hơn 2 năm hoạt động, tất cả thủ tục hành chính của các sở, ngành trong tỉnh và một số ngành dọc đã được đưa vào thực hiện tại trung tâm. Điều này mang lại nhiều lợi ích như việc giải quyết thực tục hành chính đảm bảo tính công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ, tạo đầu mối duy nhất trong giải quyết thủ tục hành chính, người dân và doanh nghiệp không phải mất nhiều thời gian; khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hạn. Người dân, doanh nghiệp chỉ cần đến nộp hồ sơ và lựa chọn hình thức nhận kết quả, còn việc phối hợp giải quyết như thế nào thuộc về trách nhiệm của các sở, ngành. Những điều này có ý nghĩa rất lớn trong công tác cải cách hành chính, góp phần phát triển

kinh tế - xã hội địa phương.

Thời gian tới, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Long An, Trung tâm phục vụ hành chính công sẽ tiếp tục phối hợp tốt với các sở, ngành đảm bảo việc giải quyết hồ sơ được kịp thời, tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước và đúng hạn, hạn chế tối đa tỷ lệ hồ sơ trễ hạn ở mức dưới 1%.

Ngoài ra, tăng cường kiểm tra, giám sát, hỗ trợ Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo giải quyết hồ sơ trước và đúng hạn cho người dân, hạn chế tối đa tỷ lệ hồ sơ trễ hạn dưới 2%.

Cùng với đó là đẩy mạnh hơn nữa việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác tại Trung tâm.../.

Theo: dantocmiennui.vn

11/ TP Hồ Chí Minh: Nhân rộng những sáng kiến phục vụ người dân tốt hơn

Lấy cảm hứng từ chủ đề năm 2019 của TP Hồ Chí Minh là Năm đột phá cải cách hành chính, thời gian qua, tại nhiều đơn vị, sở, ngành trên địa bàn thành phố, nhiều sáng kiến, ý tưởng hay đã được triển khai, ứng dụng trong các hoạt động, công tác nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ người dân.

Hội nghị lần thứ 22 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa X đã thống nhất lấy chủ đề năm 2019 là Năm đột phá cải cách hành

chính và thực hiện Nghị quyết 54/2017/QH14 của Quốc hội. Trong số rất nhiều giải pháp đề ra nhằm thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ thành phố nhấn mạnh tầm quan trọng của phong trào thi đua yêu nước, sáng tạo bằng những mô hình thiết thực, sáng kiến cụ thể để phát triển thành phố. Thực hiện phong trào đó, nhiều mô hình hay, sáng kiến hiệu quả đã ra đời thông qua công tác thực tiễn tại các đơn vị, sở, ngành. Những sáng kiến, mô hình nổi bật đó đều nhằm nâng cao chất lượng trong công tác phục vụ người dân trên địa bàn thành phố.



Cán bộ, nhân viên Phòng Đô thị quận Bình Thạnh theo dõi tình hình trật tự đô thị qua hệ thống ca-mê-ra để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh xảy ra.

UBND quận Bình Thạnh là một trong những địa phương đi đầu có những sáng kiến để nâng cao chất lượng tương tác, xây dựng một đô thị văn minh của thành phố. Xuất phát từ thực tiễn là lực lượng cán bộ không đủ để giám sát các vi phạm về trật tự, đô thị trên địa bàn quận, một phần mềm để mỗi người dân có thể chung tay, giám sát trong việc xây dựng địa phương văn minh hơn đã ra đời. Theo UBND quận Bình Thạnh, qua gần hai năm triển khai (tháng 4-2017), mô hình “Bình

Thạnh trực tuyến” đã phát huy được tính hiệu quả của sáng kiến này trong việc phát hiện và xử lý các vi phạm về trật tự đô thị.

Hàng nghìn lượt ý kiến của người dân thông qua ứng dụng này đã được chính quyền giải quyết trong thời gian sớm nhất thay vì phải trình lần lượt theo các quy trình cũ. Để tạo thêm tính tương tác giữa chính quyền và người dân, hiện phần mềm này đã bổ sung thêm nhiều chức năng để giải quyết các thủ tục hành chính đơn giản trực tuyến trên mạng.

Tại quận Bình Tân, mô hình dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 qua hơn một năm triển khai cũng đã mang lại những kết quả rất tích cực, trong đó, điểm sáng chính là sự hài lòng của người dân trong công tác tiếp nhận hồ sơ, kết quả và thời gian trả kết quả. Nhấn mạnh về mô hình này, Chủ tịch UBND quận Bình Tân Lê Văn Thịnh cho biết: Các cơ quan, đơn vị khi giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3 và 4 cho người dân và doanh nghiệp dù ở trong hoàn cảnh nào cũng đều phải thể hiện tinh thần, trách nhiệm cao nhất của người đứng đầu. Sự hài lòng của người dân trên địa bàn quận là thước đo hiệu quả của công tác cải cách hành chính mà quận đang quyết liệt thực hiện thời gian qua. Ông Thịnh cũng chỉ rõ các tiêu chí mà mô hình hướng đến chính là giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm số lượt đi lại của người dân, doanh nghiệp và giảm hồ sơ giấy tờ phải chuẩn bị. Để thuận tiện hơn cho người dân trong việc tra cứu, tìm hiểu thông tin, quận Bình Tân cũng tiến hành thay đổi và

nâng cấp giao diện trang thông tin điện tử quận với việc bổ sung Hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của người dân. Chỉ với thao tác nhập số biên nhận, hệ thống sẽ hiện thông tin của hồ sơ theo lĩnh vực người dân cần truy cứu và biết hồ sơ đang được xử lý đến giai đoạn nào.

Một mô hình tuy không mới nhưng nhờ hoạt động uy tín và hiệu quả, cho nên trở thành địa chỉ được nhiều người dân trên địa bàn ủng hộ và khen ngợi. Đó là mô hình đường dây nóng tại UBND phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức. Thực tế cho thấy, rất nhiều cơ quan, đơn vị lập đường dây nóng nhưng khi người dân gọi thì không ai trực, lâu ngày trở thành đường dây nguội. Theo Chủ tịch UBND phường Hiệp Bình Chánh Trần Minh Tú, trước những đòi hỏi bức thiết về thời gian, tính chất của sự việc xảy ra trên địa bàn, nếu các đơn vị, cán bộ vẫn vận hành theo quy trình cũ, tức báo cáo bằng văn bản rồi xin đề xuất thì nhiều sự việc đã quá trễ để xử lý, nhất là các vụ việc về an ninh trật tự, tai nạn, cháy nổ,... Ý tưởng thành lập đường dây nóng tuy không mới nhưng nhờ ứng trực 24 giờ mỗi ngày, cho nên toàn bộ các cuộc gọi đều được lãnh đạo UBND phường trực tiếp chỉ đạo cán bộ xử lý ngay khi tiếp nhận. Qua một thời gian, số điện thoại: 0283.7267.527 do Công an phường quản lý và số điện thoại 0283.7269.887 do UBND phường quản lý đều trở thành số tổng đài thân thuộc của người dân trên địa bàn phường mỗi khi cần sự trợ giúp.

Qua đánh giá thực tiễn, UBND thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu các sở, ban, ngành và

UBND quận, huyện nghiên cứu để nhân rộng những mô hình, sáng kiến phù hợp với địa phương mình. Riêng với mô hình “Bình Thạnh trực tuyến”, UBND thành phố yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành việc xây dựng ứng dụng quản lý an ninh trật tự, an toàn giao thông, đô thị của thành phố để hướng dẫn các sở, ban, ngành, quận, huyện thực hiện trong thời gian sớm nhất. Bên cạnh việc nghiên cứu để ứng dụng, các địa phương cũng đề xuất, kiến nghị, đưa ra đặc thù riêng của từng đơn vị để các mô hình được triển khai một cách đồng bộ và phát huy hiệu quả cao hơn.

Theo: nhandan.com.vn

12/ Bình Thuận: Công khai kiểm soát thủ tục hành chính

Cải cách mạnh mẽ nền hành chính quốc gia về thể chế, tổ chức bộ máy, thủ tục hành chính (TTHC) được Đảng, Nhà nước ta xác định là một trong ba khâu đột phá chiến lược từ nay đến năm 2020. Đây chính là bước tạo đà nhằm hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng.



Trung tâm Hành chính công tỉnh

Trong cải cách hành chính thì không thể không nhắc đến nội dung kiểm soát thủ tục hành chính (KSTTHC) nhằm nâng cao chất lượng quản trị công. THC do con người đặt ra, do đó khi ban hành cũng dễ bị thiếu sót, vì vậy, KSTTHC là cần thiết để nâng cao tính minh bạch, giảm thiểu độ rủi ro đối với nhà đầu tư, ngăn chặn tham nhũng và giảm các chi phí giao dịch cho doanh nghiệp.

Trong công tác cải cách hành chính, việc đơn giản hóa THC được Chính phủ xác định đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Công tác KSTTHC nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả mục tiêu cải cách THC, bảo đảm điều phối, huy động sự tham gia tích cực, rộng rãi của tất cả các cơ quan, tổ chức, cá nhân vào quá trình KSTTHC.

KSTTHC là việc xem xét, đánh giá, theo dõi nhằm bảo đảm tính khả thi của quy định về THC, đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện THC, nhằm kịp thời phát hiện để loại bỏ hoặc chỉnh sửa THC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung THC cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế; bảo đảm quy định THC đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của người dân, doanh nghiệp và cơ quan thực hiện THC.

Tại Bình Thuận, việc KSTTHC được UBND tỉnh chỉ đạo khá quyết liệt từ nhiều năm nay với các sở, ngành, đơn vị. Trong đó, việc công bố danh mục, công khai THC đối với từng lĩnh vực cụ thể đều được triển khai, thực hiện rộng rãi ở từng cấp. Chỉ tính riêng trong quý 1/2019, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 7 quyết định

công bố danh mục THC của 7 sở, ngành với tổng số 150 THC gồm: công bố mới 12, sửa đổi, bổ sung 111 và bãi bỏ 27. Ngoài ra, tỉnh ta đã cập nhật đầy đủ các THC vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, nâng tổng số đã cập nhật công khai 2.038 THC. Về việc tiếp nhận, giải quyết THC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đã giải quyết 160.213/167.951 hồ sơ, đạt tỷ lệ 95,3%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết quá hạn chỉ chiếm 1,83% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận. Đáng chú ý, số hồ sơ giải quyết quá hạn đa phần nằm ở cấp huyện và xã liên quan đến đất đai, môi trường, lao động, y tế, công thương mà nguyên nhân được xác định là do việc phối hợp chưa tốt giữa các đơn vị trong quá trình thực hiện liên thông.

Đáng mừng hơn là việc phản ánh, kiến nghị về THC trong quý 1/2019 không có nhưng đã xuất hiện những khó khăn vượt tầm giải quyết của tỉnh đã xảy ra trên thực tế. Đơn cử như thủ tục “Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh THPT là người dân tộc thiểu số” theo Quyết định 4863/2018 của Bộ GD & ĐT, rồi thủ tục “Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm” theo Quyết định 1573/2018 của Bộ KH - ĐT... Dù đã ban hành quyết định thực hiện về THC nhưng cả hai đều không quy định thời gian giải quyết nên các bộ phận tiếp nhận thực sự lúng túng, bị động và cũng không thể xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử như hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Trong khi đó, một số bộ, ngành chưa cập nhật kịp thời các quyết định về THC và các nội dung chi tiết của

TTHC lên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia nên tỉnh không thể công bố, niêm yết, khai thác được.

Để chấn chỉnh những thiếu sót, bất cập đó thiết nghĩ các bộ, ngành cần sớm cập nhật, liên thông kịp thời các quyết định đã công bố vào cơ sở dữ liệu quốc gia. Khi xây dựng TTHC cần quy định rõ thời gian giải quyết, hướng dẫn cụ thể cho các địa phương thực hiện và hoàn chỉnh phần mềm quản lý đánh giá việc KSTTHC, tạo sự đồng bộ, thống nhất chung trong quá trình sử dụng.

Theo: baobinhthuan.com.vn

13/ Quảng Ngãi: Chính quyền cấp xã chú trọng cải cách hành chính

Chính quyền cơ sở giữ vị trí quan trọng trong bộ máy hành chính nhà nước. Vì vậy, tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo chính quyền cấp cơ sở tăng cường công tác cải cách hành chính (CCHC).

Tại xã Tịnh Khê (TP. Quảng Ngãi), dù nhiều người phải chờ làm thủ tục hành chính, nhưng ai cũng khá vui vẻ. Ông Trương Văn Hà, thôn Trường Định cho hay: “Tôi đến xã làm thủ tục chuyển nhượng đất cho con. Cán bộ “một cửa” rất nhiệt tình hướng dẫn làm hồ sơ, nên mọi việc nhanh chóng hoàn thiện”.

Tịnh Khê có số thanh niên xuất khẩu lao động khá đông. Cũng nhờ CCHC mà các thủ tục hồ sơ được giải quyết nhanh chóng, kịp thời. Phó Chủ tịch UBND xã Tịnh Khê Đỗ Minh Cường cho biết: “Xã đã quán triệt đội ngũ cán bộ một cửa phải làm việc tận tâm, nghiêm túc, nên nhiều hồ sơ của dân đều

được giải quyết nhanh gọn”.

Hiệu quả công tác CCHC ở phường Trương Quang Trọng (TP. Quảng Ngãi) cũng khá rõ. Tháng 10.2018, phường Trương Quang Trọng là 1 trong 3 xã, phường của thành phố thực hiện mô hình bí thư đảng ủy, chủ tịch UBND xã, phường. Phường Trương Quang Trọng lại đang trong vùng quy hoạch phát triển đô thị, nên nhiều dự án đã và đang triển khai trên địa bàn dẫn đến phát sinh nhiều hồ sơ liên quan đến giải phóng mặt bằng.



Cán bộ phường Nghĩa Chánh (TP.Quảng Ngãi) hướng dẫn người dân làm thủ tục hành chính.

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Trương Thanh Thảo cho biết: “Có những dự án kéo dài 5 - 10 năm khiến công tác giải quyết hồ sơ đền bù, giải phóng mặt bằng khá phức tạp. Trước tình hình này, phường đã vận động hệ thống chính trị vào cuộc giải quyết cho dân, nên hồ sơ tồn đọng giảm đáng kể”.

Tại xã miền núi Nghĩa Thọ (Tư Nghĩa), công tác CCHC cũng đã có nhiều chuyển biến tích cực. Phó Chủ tịch UBND xã Nghĩa Thọ Phạm Vương cho biết: “Trước đây thủ tục đất đai chưa rõ ràng, nhiều hộ dân phát rầy canh tác nhiều năm, nhưng chưa có sổ đỏ, nên xảy ra tranh chấp. Xã phải tổ chức các cuộc hòa giải và làm thủ tục hồ sơ đất cho

dân. Có những hồ sơ giải quyết nhanh chóng, nhưng cũng có trường hợp mất cả tháng mới hoàn thiện hồ sơ, nhưng cán bộ bộ phận một cửa vẫn kiên trì làm cho dân”.

Hiện nay, các xã, phường, thị trấn đều niêm yết công khai các văn bản của các cấp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến giao dịch. Trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức ngày càng nâng cao và chuẩn hóa theo quy định. Công nghệ thông tin được ứng dụng trong giải quyết công việc... nên công tác CCHC ở xã, phường, thị trấn đạt nhiều kết quả.

Thời gian tới, ngoài sự nỗ lực, trách nhiệm của từng đơn vị trong thực hiện CCHC, tỉnh cũng cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức để công tác CCHC ở cấp xã đạt kết quả cao hơn.

Theo: baoquangngai.vn

14/ Công bố chỉ số PCI 2018: Quảng Nam giữ hạng nhưng tăng điểm

Quảng Nam tiếp tục giữ vị thứ 7, nhưng đã tăng đến 0,44 điểm (65,85/65,41) về năng lực cạnh tranh (PCI) vừa được công bố sáng 28.3.2019.



UBND tỉnh tiếp doanh nghiệp định kỳ để ghi nhận, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Đây là một trong những kênh hữu hiệu góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của Quảng Nam.

Sáng 28.3, Phòng Thương mại & Công nghiệp Việt Nam (VCCI) chính thức công bố PCI của 63 tỉnh, thành Việt Nam. Kết quả PCI 2018 không có nhiều thay đổi trong danh sách 5 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước so với 2017. Quảng Ninh tiếp tục giữ vị trí “quán quân” với 70,36 điểm. Lần lượt vị trí tiếp theo của nhóm 10 tỉnh, thành đứng đầu PCI 2018 là Đồng Tháp, Long An, Bến Tre, Đà Nẵng, Bình Dương, Quảng Nam, Vĩnh Long, Hà Nội và TP Hồ Chí Minh. Thống kê còn cho thấy đã có cải thiện đáng kể về chất lượng điều hành kinh tế theo thời gian khi điểm trung vị có điểm số PCI gốc là 61,76%, mức điểm cao nhất sau 14 năm thực hiện PCI.

Theo ông Đậu Anh Tuấn - Trưởng ban Pháp chế VCCI, xu hướng tích cực được nhìn thấy ở PCI 2018 là chi phí chính thức

tiếp tục được cắt giảm, môi trường kinh doanh cho doanh nghiệp tư nhân có xu hướng bình đẳng hơn và cải cách hành chính đang chuyển biến rõ nét. Tuy nhiên, điều tra cũng cho thấy xu hướng đáng quan ngại thuộc về các thủ tục hậu đăng ký doanh nghiệp khi phải mất quá nhiều thời gian mới có thể đủ giấy tờ cần thiết đưa doanh nghiệp vào hoạt động; thỏa thuận các khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế là “công việc quan trọng” trong kinh doanh; việc cung cấp các thông tin, dữ liệu về đất đai không thuận lợi, nhanh chóng, thiếu đất sạch và số lượng doanh nghiệp dự kiến giảm quy mô hay đóng cửa CAO.

điểm (0,44), năm thứ 4 liên tiếp lọt vào TOP 10 tỉnh, thành có thứ hạng cao nhất và đứng vị thứ 2 vùng duyên hải miền Trung (sau Đà Nẵng). Các chỉ số thành phần nổi trội so với 2017 phải kể đến là chỉ số tiếp cận đất đai (6,74/6,71), chi phí thời gian (6,81/6,71), chi phí không chính thức (6,39/5,53), dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (7,01/6,44) và đào tạo lao động (6,59/6,52)... Kết quả này cho thấy kế hoạch đặt ra từ năm 2017 trở đi, Quảng Nam phải đứng trong nhóm có chỉ số tốt (đạt từ 60 điểm trở lên), luôn nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành có chỉ số PCI cao nhất nước đã được hiện thực hóa.

82 PCI2018 | QUẢNG NAM

1. Tổng hợp kết quả chỉ số PCI 2014-2018

Năm Year	Điểm tổng hợp PCI Score	Kết quả xếp hạng PCI Ranking	Nhóm điều hành PCI Tier*
2014	59,97	14	3
2015	61,06	8	3
2016	61,17	10	3
2017	65,41	7	2
2018	65,85	7	2

*Phân nhóm theo độ lệch chuẩn của điểm số PCI so với giá trị trung bình trong giai đoạn đánh giá (1-Rất tốt/2-Tốt/3-Khá/4-Trung bình/5-Tương đối thấp/6-Thấp)

2. Kết quả 10 chỉ số thành phần PCI

Năm Year	2014	2015	2016	2017	2018
Gia nhập thị trường/Entry Costs	8,58	8,52	8,75	8,20	7,56
Tiếp cận đất đai/Land Access & Tenure	6,22	6,52	6,04	6,71	6,74
Tính minh bạch/Transparency	6,08	6,11	6,56	6,80	6,33
Chi phí thời gian/ Time Costs	7,04	7,55	7,17	6,71	6,81
Chi phí không chính thức/Informal Charges	5,44	6,45	5,51	5,53	6,39
Cạnh tranh bình đẳng/Policy Bias	4,61	4,16	5,69	5,48	5,34
Tính năng động của chính quyền tỉnh/ Proactive Leadership	4,78	5,13	5,55	6,63	6,23
Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp/Business Support Services	5,94	5,77	5,70	6,44	7,01
Đào tạo lao động/Labor Training	5,67	5,76	5,68	6,52	6,59
Thiết chế pháp lý & An ninh trật tự/ Law & Order	7,07	6,80	6,33	6,99	6,47

Các chỉ số thành phần PCI của Quảng Nam giai đoạn 2014 - 2018. Ảnh: Đ.K

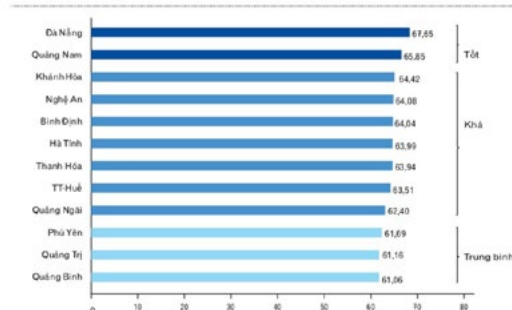
Trên hành trình cải thiện năng lực cạnh tranh, điều hành kinh tế của chính quyền, Quảng Nam luôn xác lập vị thứ trong nhóm khá, tốt đã bất ngờ “cạnh tranh” vào 1 trong

PCI2018 31

BẢN ĐỒ PCI 2018 - VÙNG DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG



KẾT QUẢ XẾP HẠNG CHỈ SỐ PCI NĂM 2018 - VÙNG DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG



Quảng Nam xếp thứ 2 chỉ số PCI năm 2018 vùng duyên hải miền Trung. Ảnh: Đ.K

Công bố của VCCI cho thấy PCI 2018 Quảng Nam đạt đến 65,85 điểm. Số điểm này đã giúp Quảng Nam giữ vị thứ 7, nhưng tăng

10 vị thứ cao nhất nước trong vòng 4 năm qua. Có thể thấy, doanh nghiệp cho điểm xuất phát từ sự quyết tâm, năng động, kịp thời của chính quyền trong việc liên tục ban hành các chỉ thị tốt về môi trường kinh doanh, đưa ra kế hoạch cụ thể, hướng đến cung cấp một môi trường đầu tư tốt hơn, đáp ứng các yêu cầu của doanh nghiệp bằng những chính sách thích hợp trong khả năng của Quảng Nam. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh hướng đến sự triệt để, toàn diện, thực chất, vượt qua khỏi các báo cáo để giúp các doanh nghiệp nhận biết được những thay đổi của thủ tục hành chính khi tiếp xúc và giải quyết tại từng cấp địa phương. Mọi thông tin về cơ hội, chính sách... về đầu tư rõ ràng, cụ thể.

Trao đổi với PV Báo Quảng Nam, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân cho hay, PCI chính là nguồn thông tin hữu ích để chính quyền có thể xác định những điểm nghẽn trong điều hành kinh tế cũng như lựa chọn những giải pháp phù hợp để tiến hành những cải cách, điều hành kinh tế một cách hiệu quả nhất. Thành công này nhờ vào việc đẩy mạnh cải cách hành chính, thường xuyên đối thoại, tận tâm giải quyết, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thông qua các cuộc khảo sát thực tế hay ban hành bộ chỉ số DDCI có tác động nhất định đến năng lực của các sở, ban, ngành và địa phương. Mọi nỗ lực cải cách đều hướng đến doanh nghiệp.

"Tất cả 63 tỉnh, thành đều nỗ lực thăng hạng và gia tăng điểm số. Quảng Nam sẽ phải tiếp tục nỗ lực phấn đấu, liên tục cải

cách xây dựng chính quyền thân thiện, bảo đảm cả hệ thống vận hành thông suốt, khoa học. Ngay sau khi công bố này, tỉnh sẽ tổ chức một hội nghị đánh giá toàn bộ lại các chỉ số về PCI, PAPI... để lắng nghe và đáp ứng các nhu cầu của doanh nghiệp bằng các chính sách thích hợp (nếu có thể)" - ông Tân nói.

Theo: baoquangnam.vn

15/ Đại Lộc công bố thành lập, đổi tên thôn, khu phố trên địa bàn toàn huyện

Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 04/03/2019 của UBND huyện Đại Lộc về sắp xếp, tổ chức lại thôn, khu phố trên địa bàn huyện. Từ ngày 15/3/2019 - 27/3/2019, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn toàn huyện đã đồng loạt tổ chức Lễ Công bố thành lập, đổi tên các thôn, khu phố của các xã, thị trấn theo Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam.



Quang cảnh Lễ công bố thành lập, đổi tên thôn, khu phố.

Lễ Công bố thành lập, đổi tên thôn, khu phố được tổ chức trong không khí trang nghiêm với sự tham gia của các đồng chí đại biểu lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể của huyện, xã cùng đông đảo

nhân dân các thôn, khu phố có về tham dự.

Tại buổi lễ, đại diện UBND các xã, thị trấn đã thông qua Quyết định số 179/QĐ-UBND 18/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam về việc thành lập, đổi tên thôn, tổ dân phố thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đồng thời công bố Quyết định cử Trưởng thôn, Khu phố lâm thời, thôn đội trưởng kiêm Công an viên. Đại diện cấp ủy Đảng, Mặt trận, các hội, đoàn thể xã công bố các quyết định về thành lập Chi bộ, các tổ chức chính trị ở thôn cũng như cử các chức danh thực hiện nhiệm vụ tại thôn, khu phố.



Tặng hoa chúc mừng các đồng chí Trưởng thôn.

Theo đó, các chức danh của thôn, khu trên địa bàn huyện đều thực hiện theo quy định, cụ thể: Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, Tổ trưởng khu phố; Phó Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng Ban công tác mặt trận thôn, Trưởng Ban công tác mặt trận khu phố; Thôn đội trưởng kiêm công an viên. Theo đó, đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố giảm từ 640 người xuống còn 339 người.

Sau khi tổ chức sắp xếp, tổng số thôn, khu

phố trên địa bàn huyện Đại Lộc giảm từ 160 thôn, khu phố còn lại 113 thôn, khu phố.

Theo: noivunam.gov.vn

16/ Chủ tịch UBND TP.Tam Kỳ ủy quyền giải quyết 22 thủ tục hành chính

Chủ tịch UBND TP.Tam Kỳ vừa ký các quyết định ủy quyền cho trưởng phòng chuyên môn của UBND thành phố thực hiện đối với 22 thủ tục hành chính (TTHC).

Trong đó, Chủ tịch UBND thành phố ủy quyền cho Trưởng phòng Tư pháp thực hiện 3 TTHC, Trưởng phòng LĐ-TB&XH thực hiện 8 TTHC, Trưởng phòng Y tế thực hiện 2 TTHC, Trưởng phòng Kinh tế thực hiện 3 TTHC, Trưởng phòng VH-TT thực hiện 6 TTHC.

Thời gian ủy quyền từ ngày 1.4 đến 31.12.2019.

Theo: baoquangnam.vn

17/ Núi Thành xúc tiến hợp trực tuyến đến cấp xã

Nằm trong nội dung đẩy mạnh thực hiện chương trình cải cách hành chính, UBND huyện Núi Thành đang phối hợp với Viettel Quảng Nam xây dựng hệ thống cầu truyền hình hợp trực tuyến đến UBND cấp xã, thị trấn...

Nằm trong vùng trọng điểm Khu kinh tế mở Chu Lai, huyện Núi Thành có 17 xã, thị trấn trải dài từ khu vực giáp ranh TP.Tam Kỳ đến tỉnh Quảng Ngãi. Huyện có các xã miền núi Tam Sơn, Tam Trà, Tam Thạnh, Tam Mỹ Tây, Tam Mỹ Đông; các xã biển Tam Tiến, Tam Quang, Tam Hòa, Tam Giang và xã đảo Tam Hải, do vậy

việc triệu tập họp hành tại trung tâm huyện lỵ phải tốn rất nhiều thời gian, công sức của cán bộ - công chức. Để từng bước khắc phục những hạn chế này, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần cải cách hành chính, mới đây UBND huyện Núi Thành phối hợp với Viettel Quảng Nam tổ chức giới thiệu triển khai hệ thống cầu truyền hình họp trực tuyến đến UBND các xã, thị trấn, đồng thời lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh và các ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý nhà nước.

Ông Nguyễn Văn Mau - Chủ tịch UBND huyện Núi Thành cho biết, chủ trương, định hướng phát triển công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các lĩnh vực nói chung và lĩnh vực quản lý nhà nước nói riêng là hết sức cần thiết, tuy nhiên việc triển khai thực hiện phải đảm bảo đúng quy định, đồng bộ và phát huy được hiệu quả. UBND huyện đã đề ra nội dung cụ thể để thực hiện. Đối với hệ thống cầu truyền hình họp trực tuyến đến UBND các xã, thị trấn, về quy mô, huyện vẫn giữ nguyên phòng họp trực tuyến hiện có của UBND huyện với UBND tỉnh; tận dụng và phát huy các trang thiết bị có sẵn, chỉ đầu tư lắp đặt bổ sung các trang thiết bị cần thiết còn thiếu để đảm bảo kết nối thông suốt khi triển khai hệ thống cầu truyền hình họp trực tuyến từ UBND cấp huyện đến UBND cấp xã, thị trấn trong toàn huyện. Đối với các phòng họp trực tuyến tại UBND ở 17 xã, thị trấn trong huyện, UBND huyện Núi Thành đã đề nghị Viettel Quảng Nam tiến hành khảo sát thực tế và làm việc trực tiếp với UBND cấp

xã, thị trấn để có phương án thống nhất đầu tư cho phù hợp, đồng bộ và hiệu quả. Ngoài phòng họp trực tuyến tại trụ sở UBND huyện, Núi Thành cũng đề nghị Viettel Quảng Nam phối hợp với Văn phòng Huyện ủy khảo sát, lắp đặt hệ thống cầu truyền hình họp trực tuyến với các xã, thị trấn tại hội trường Huyện ủy để phục vụ những hội nghị có quy mô lớn.

Để triển khai thực hiện hệ thống cầu truyền hình họp trực tuyến, hệ thống camera giám sát an ninh được đồng bộ, phát huy hiệu quả, UBND huyện Núi Thành đã đề nghị Viettel Quảng Nam chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính - kế hoạch, Văn phòng HĐND&UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành khảo sát thực tế, có phương án tổng thể, đồng bộ. UBND huyện đã giao Phòng Tài chính - kế hoạch chủ trì, phối hợp với Viettel Quảng Nam và các đơn vị liên quan, trên cơ sở phương án đầu tư tổng thể, chủ động tham mưu UBND huyện nguồn kinh phí, lộ trình đầu tư và bố trí nguồn kinh phí hàng năm để triển khai.

Theo: baoquangnam.vn

18/ Phú Ninh tổ chức bầu cử trưởng thôn trong tháng 4

Theo văn bản hướng dẫn quy trình bầu cử trưởng thôn, trưởng khối phố (gọi tắt là trưởng thôn) của Phòng Nội vụ huyện Phú Ninh, công tác bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2019 - 2021 sẽ được tổ chức và hoàn thành trong tháng 4.2019.

Trưởng thôn là người đủ 21 tuổi trở lên, có sức khỏe, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt,

được nhân dân tín nhiệm; có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và công việc cấp trên giao. Bản thân và gia đình người được bầu trưởng thôn gương mẫu thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Theo Phòng Nội vụ huyện, việc bầu cử trưởng thôn được thực hiện bằng hình thức bầu trực tiếp, bỏ phiếu kín. Người trúng cử trưởng thôn là người đạt số phiếu bầu cao nhất và trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn.

Theo: baoquangnam.vn

19/ Bao giờ có văn bản hướng dẫn?

Tại Kỳ họp thứ Ba, QH Khóa XIV, QH đã thông qua Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV). Theo đó, các DNNVV hy vọng những khó khăn, vướng mắc trong tiếp cận chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sẽ sớm được tháo gỡ từ những quy định của Luật này. Tiếc rằng, sau gần một năm rưỡi, kể từ khi Luật có hiệu lực thi hành đến nay, doanh nghiệp vẫn “dài cổ” chờ nghị định hướng dẫn, trong đó có nghị định về Quỹ phát triển DNNVV.

Luật Hỗ trợ DNNVV có nhiều chính sách hỗ trợ được đánh giá là đòn bẩy cho DNNVV phát triển. Cụ thể, Luật quy định trong từng thời kỳ Chính phủ quyết định chính sách hỗ trợ tổ chức tín dụng tăng dư nợ cho vay đối với DNNVV; khuyến khích tổ chức tín dụng cho vay đối với DNNVV dựa trên xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp và biện pháp phù hợp khác. Đặc biệt, Luật cũng quy định về Quỹ phát triển DNNVV. Đây là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, do Thủ tướng Chính phủ thành lập, thực hiện cho vay, tài trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn vay, tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ DNNVV.

Có thể nói, với nhiều chính sách hỗ trợ được quy định trong Luật đã trở thành động lực tiếp thêm sức mạnh cho các DNNVV. Tuy nhiên, qua phản ánh của doanh nghiệp, nhiều quy định của Luật bị “treo” vì thiếu văn

bản hướng dẫn.

Thực tế cho thấy, doanh nghiệp tư nhân, trong đó có DNNVV phải đối diện với muôn vàn khó khăn để tồn tại, phát triển, không chỉ khó khăn bởi năng lực nội tại, bởi thủ tục hành chính “giấy phép con, giấy phép cháu”, mà DNNVV còn phải đối diện với những rào cản vô hình bởi tiêu cực phát sinh phía sau các “rừng” thủ tục.

Trong Báo cáo “Đánh giá kinh tế Việt Nam thường niên 2017 của Đại học Kinh tế Quốc dân: Tháo gỡ rào cản đối với sự phát triển của doanh nghiệp” đã chỉ ra rằng, tỷ lệ doanh nghiệp tư nhân kinh doanh thua lỗ tăng nhanh, tuổi thọ bình quân của doanh nghiệp tư nhân, nhất là các DNNVV rất non trẻ là một trong những nguyên nhân khiến doanh nghiệp tư nhân khó khăn trong tiếp cận vốn tín dụng.

Trong 58% doanh nghiệp được hỏi đều trả lời là đã từng nộp đơn xin vay vốn ngân hàng nhưng quy mô doanh nghiệp càng nhỏ thì khả năng đồng ý cho vay vốn của ngân hàng càng thấp, chưa kể đến những chi phí phi chính thức mà doanh nghiệp phải “gánh” thêm trong quá trình tiếp cận vốn tín dụng.

Đó cũng là lý do các DNNVV rất cần Chính phủ sớm cụ thể hóa quy trình về Quỹ phát triển DNNVV.

Tình trạng nợ đọng văn bản không còn là cá biệt. Trên diễn đàn QH các ĐBQH cũng đã nhiều lần chất vấn về vấn đề này, nhưng tiếc rằng, tồn tại này vẫn mang tính nhiệm kỳ. Việc chậm ban hành nghị định về Quỹ phát triển DNNVV không chỉ làm chậm đưa Luật đi

vào cuộc sống mà còn ảnh hưởng rất lớn đến DNNVV trong việc tiếp cận chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Câu hỏi đặt ra là, tình trạng chậm ban hành văn bản hướng dẫn đã được đề cập đến nhiều, tại sao cho đến thời điểm này vẫn chưa được xử lý triệt để? Liệu có phải do chúng ta thiếu chế tài xử lý trong vấn đề này hay không? Đến khi nào thì nghị định mới được ban hành?

Đừng để sự “đứng đĩnh” của cơ quan soạn thảo văn bản hướng dẫn làm mất đi cơ hội phát triển của DNNVV. Để chấm dứt tình trạng nợ đọng văn bản, cần quy định rõ trách nhiệm của cá nhân, cơ quan chậm ban hành văn bản hướng dẫn. Chỉ khi trách nhiệm được quy định rõ, được xử lý nghiêm thì tình trạng nợ đọng văn bản, luật “treo” mới không còn tái diễn.

Theo: daibieunhandan.vn

20/ “Sáp nhập huyện, xã khó kawn nhất là sắp xếp nhân sự”

Sáp nhập huyện, xã, khó khăn nhất là khâu sắp xếp nhân sự, vì đụng đến con người, nếu đủ tuổi và đang công tác cũng không thể gom cơ học được.

Ngoài 16 đơn vị hành chính cấp huyện và 631 đơn vị hành chính cấp xã phải thực hiện sáp nhập trong giai đoạn 2019 - 2021, khuyến khích các địa phương tiến hành sáp nhập nếu thuận lợi - Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn chia sẻ với báo giới về việc triển khai Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

PV: Con số 631 đơn vị hành chính cấp xã và 16 đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện phải sáp nhập theo Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã phải là con số cuối cùng chưa, thưa Thứ trưởng?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Khi xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, Bộ Nội vụ đã xác định có 16 đơn vị hành chính cấp huyện và 631 đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt cả hai tiêu chuẩn, đều dưới 50% tiêu chuẩn quy định về dân số và diện tích. Con số này hiện nay đã chốt. Tuy nhiên, căn cứ vào Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bên cạnh số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã không đạt 50% cả 2 tiêu chuẩn về dân số và diện tích, vẫn khuyến khích các địa phương tiến hành sáp nhập nếu đảm bảo điều kiện thuận lợi, ổn định và được Nhân dân ủng hộ.

Cũng phải nhấn mạnh rằng, việc sắp xếp này không thực hiện theo kiểu áp đặt duy ý chí mà có tính đến yếu tố đặc thù của địa phương về lịch sử, văn hóa, địa lý, phong tục tập quán và phải đảm bảo có sự đồng thuận của người dân.

PV: Nhiều ý kiến lo ngại việc sáp nhập huyện, xã, sắp xếp đội ngũ cán bộ công chức theo kiểu cơ học sẽ không đáp ứng được yêu cầu chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thứ trưởng nghĩ sao?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Sáp nhập

huyện, xã, khó khăn nhất là khâu sắp xếp nhân sự, vì đụng đến con người, nếu đủ tuổi và đang công tác cũng không thể gom cơ học được.

Trong quá trình sắp xếp, nếu không kết hợp tinh giản biên chế, tạo điều kiện giải quyết số lượng cán bộ công chức dôi dư, mục tiêu sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sẽ không thể đạt được.

Do đó, các địa phương phải bám sát quan điểm chỉ đạo trong Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đó là sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã phải gắn với việc thực hiện tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, gắn với vấn đề nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức.

Để triển khai tốt vấn đề này, trách nhiệm các cấp ủy Đảng và địa phương rất lớn, đặc biệt, trách nhiệm người đứng đầu rất quan trọng trong đánh giá, phân loại cán bộ công chức để thực hiện tốt mục tiêu của việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã lần này.

Ngoài việc bố trí đội ngũ cán bộ, công chức vào các đơn vị hành chính mới theo đề án, cũng cần thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế đối với số cán bộ dôi dư. Ví dụ, với cán bộ không tái cử do không đủ điều kiện thì có thể thực hiện theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/03/2015 của Chính phủ về giải quyết chế độ chính sách cho người chờ hưởng hưu trí do không đủ điều kiện để tái cử.

Nếu thực hiện tốt theo nguyên tắc chỉ đạo là gắn việc sắp xếp các đơn vị hành

chính cấp huyện, cấp xã với thực hiện tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thông qua rà soát, sắp xếp sẽ tránh được việc gom một cách cơ học đội ngũ cán bộ, công chức khi sáp nhập. Tuy nhiên, quá trình sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã cũng phải đảm bảo sự ổn định, đảm bảo chế độ chính sách đối với những người tiếp tục làm việc cũng như những người thuộc diện dôi dư để đội ngũ cán bộ, công chức yên tâm công tác cũng như yên tâm khi thực hiện các chế độ chính sách khác.

Bộ Nội vụ sẽ cùng phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ban Công tác đại biểu (trực thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội) có văn bản hướng dẫn để giải quyết việc sắp xếp lãnh đạo, các chức danh như Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Ủy ban nhân dân được lựa chọn qua bầu cử.

PV: Trước đây, đã có những thời điểm, chúng ta có những tỉnh như Hà Nam Ninh, Hoàng Liên Sơn, Hà Sơn Bình, Bình Trị Thiên, Sông Bé..., bộ máy không quản lý nổi và phải tách ra thành nhiều tỉnh. Bây giờ, câu chuyện sáp nhập huyện, xã lại đặt ra, liệu có tái diễn câu chuyện gây khó cho quản lý nhà nước và đảm bảo trật tự an ninh, an toàn xã hội, thưa Thứ trưởng?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã là một chủ trương đúng đắn của Đảng.

Mục tiêu của việc sắp xếp này là nhằm xây dựng bộ máy chính quyền địa phương ở cấp huyện, cấp xã đối với những nơi chưa đủ

tiêu chuẩn quy định tinh gọn hơn, hợp lý hơn, đảm bảo hoạt động có hiệu lực hiệu quả, phục vụ Nhân dân ngày một tốt hơn, đặc biệt góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ở những địa phương thuộc diện sắp xếp.

PV: Vậy theo Thứ trưởng, bộ máy mới ở địa phương sau sáp nhập có đủ sức gánh vác và đảm đương trọng trách mới?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Trong điều kiện hiện nay, khi chúng ta đang thực hiện cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin một cách mạnh mẽ vào trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước, việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã cũng là giải pháp đảm bảo sự tương thích trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Việc sắp xếp này cũng góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động cũng như nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, phục vụ Nhân dân một cách tốt hơn.

Nếu không sắp xếp lại mà vẫn để các đơn vị hành chính không đạt tiêu chuẩn theo quy định sẽ gây lãng phí nguồn lực từ ngân sách, không giảm được biên chế. Việc sáp nhập sẽ góp phần tinh giản biên chế, giảm được gánh nặng ngân sách. Đặc biệt, sau khi sáp nhập, với lượng công chức phù hợp sẽ nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ công chức cấp huyện, cấp xã. Việc này cũng giúp thực hiện tốt Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế.

Với việc sắp xếp, sáp nhập trong giai

đoạn này, tôi tin rằng bộ máy mới có thể đảm bảo gánh vác được nhiệm vụ phục vụ Nhân dân, cung cấp dịch vụ công cho người dân cũng như thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương. Bộ máy chính quyền địa phương sau đợt sáp nhập này sẽ thực hiện tốt chức năng của mình, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phục vụ Nhân dân tốt hơn.

PV: *Trân trọng cảm ơn Thứ trưởng!*

Theo: vov.vn

21 / Người đứng đầu cấp ủy tiếp dân: hãy nêu gương, đừng chiếu lệ

Kể từ ngày 18/02/2019, người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh và cấp huyện mỗi tháng 1 lần, cấp xã 2 lần trực tiếp tiếp dân, đối thoại với dân theo lịch thông báo công khai tại trụ sở hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan. Đây là nội dung Quy định số 11-QĐ/TW về “Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân” của Bộ Chính trị.

Sẽ có người nêu câu hỏi: Luật Tiếp công dân đã được ban hành, thì việc Đảng lại có thêm quy định về người đứng đầu cấp ủy tiếp dân có cần thiết hay không?

Xin thưa: Đây là quy định cần thiết đối với cấp ủy, vì mọi hoạt động kinh tế - văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng đều do Đảng lãnh đạo mà trực tiếp là cấp ủy các cấp. Mọi chủ trương, Nghị quyết của Đảng đều nhằm mục đích phục vụ lợi ích của Nhân dân, thì cấp ủy Đảng phải có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc,

lãnh đạo, chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và bức xúc xã hội phát sinh. Vì vậy, người đứng đầu cấp ủy phải trực tiếp lắng nghe mới có thể chỉ đạo đúng, khắc phục tình trạng quan liêu giấy tờ, chỉ nói mà không làm, chỉ hứa mà không thấy kết quả.

Thực tiễn những năm qua đã xuất hiện nhiều đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy địa phương với người dân; không ít “điểm nóng” đã được giải quyết ổn thỏa. Nhưng hiện vẫn còn nhiều vấn đề, vụ việc bức xúc khiến người dân đặt câu hỏi về vai trò của cấp ủy địa phương: Cấp ủy ở đâu, người đứng đầu cấp ủy làm gì khi nạn cho vay nặng lãi và xã hội đen đòi nợ thuê lộng hành, chèn ép người dân ngay trên địa bàn? Cấp ủy ở đâu khi từng nhóm bán hàng đa cấp lừa đảo, len lỏi tới mọi ngõ ngách, từ thành thị tràn về nông thôn, miền núi?

Người đứng đầu cấp ủy có trách nhiệm thế nào trong rất nhiều vụ khiếu nại, tố cáo kéo dài 5 năm, 10 năm, từ nhiệm kỳ này sang nhiệm kỳ khác mà chưa hẹn ngày kết thúc? Người đứng đầu cấp ủy chỉ đạo những gì khi tình trạng mê tín dị đoan, buôn thần bán thánh, truyền đạo trái phép... hoạt động công khai ở các đình chùa, miếu mạo, lan đến cả trường học, bệnh viện và khu công nghiệp?

Và xót xa hơn: cấp ủy ở đâu khi những bức xúc, dồn nén lâu ngày bùng phát thành bạo động, biểu tình, gây rối, làm mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương...

Nếu không tiếp dân theo kiểu “chiếu lệ”, người đứng đầu cấp ủy sẽ nghe được dân

nói, sẽ cảm nhận, chia sẻ những bức bối trong lòng họ, sẽ tự thấy mình còn quan liêu, giấy tờ, xa dân, ít thực tiễn. Nếu người đứng đầu cấp ủy tiếp dân không chiếu lệ, sẽ có thể đối thoại, chất vấn trực tiếp với cấp dưới và bộ phận tham mưu của mình về những vấn đề vướng mắc từ dân. Và biết đâu đó, trong những báo cáo “ngay ngắn” kia, người đứng đầu cấp ủy lại thấy được ý đồ của nhóm lợi ích nào đó; lại có thể phát hiện những cán bộ năng lực yếu kém, quan liêu xa rời dân, có phẩm chất đạo đức không trong sáng. Bởi, không ít vụ việc bức xúc, cấp ủy chỉ biết sự thật qua báo chí và mạng xã hội.

Tiếp dân, giải quyết bức xúc, kiến nghị, góp ý của dân là một trong nhiều kênh thông tin quan trọng đối với người đứng đầu cấp ủy. Tuy nhiên, việc tiếp dân, đối thoại với dân cần được thực hiện nghiêm túc, không đợi đến bức xúc, không để tích tụ thành điểm nóng, không đổ lỗi để làm nhẹ đi trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy địa phương.

Bởi thực tế có những vụ việc, người đứng đầu cấp ủy thiếu chỉ đạo quyết liệt, thậm chí thiếu dũng khí, do sợ ảnh hưởng đến số phiếu bầu, phiếu tín nhiệm của mình. Người đứng đầu cấp ủy như vậy thường “dĩ hòa vi quý”, thường chỉ đạo theo kiểu “trấn an dư luận” hoặc “cưỡi ngựa xem hoa”. Tránh được tình trạng này và khi người đứng đầu cấp ủy làm gương tiếp dân định kỳ một cách thực chất, thì người có trách nhiệm khác sẽ không có lý do gì để “né” tiếp dân hoặc tiếp dân một cách chiếu lệ từng diễn ra thời gian qua./.

Theo: vov.vn

22/ Ở đâu còn “cò mối”, ở đó thủ tục vẫn “hành” dân

Theo Luật sư Trương Anh Tú, Chủ tịch Công ty TAT Law firm (Đoàn luật sư TP. Hà Nội), ở đâu còn nạn “cò mối” chứng tỏ thủ tục hành chính ở đó còn gây khó khăn, phiền hà cho người dân. Do vậy, lãnh đạo các đơn vị hành chính không thể nói thủ tục quá tốt, cán bộ làm tốt mà vẫn có... “cò mối”.

Chia sẻ với Phóng viên Tiền Phong, Luật sư Trương Anh Tú nói: Tâm lý người dân nói chung đều ngại thủ tục hành chính rườm rà, khó khăn, phức tạp. Từ đó nảy sinh chuyện cần làm nhanh, gọn tránh phiền toái, mệt mỏi. Và, khi người dân đến những nơi làm thủ tục hành chính, “cò mối” thường chủ động tiếp cận để gạ gẫm. Người nào cần thủ tục nhanh lập tức sẽ nhờ tới các “cò”.

“Vấn nạn này có từ lâu rồi, như thủ tục hành chính các bệnh viện, phòng công chứng trước đây và nhiều nơi khác nữa. Sau này, Chính phủ và các Bộ, ngành đẩy mạnh cải cách nên tình trạng này giảm đi nhiều. Ví dụ, các phòng công chứng tư mở ra còn chào mời khách, giải quyết nhanh gọn cho người dân, không còn tình trạng “cò” nhan nhản như trước đây.

Song, đâu đó vẫn còn sót lại những đối tượng, thành phần “tham nhũng vặt”, “cò mối” trong tiến trình cải cách này. Bởi thế, trước mắt chính các cơ quan nhà nước cần chấn chỉnh nội bộ, dẹp ngay những “con sâu làm rầu nồi canh”, không cho các “cò mối” móc nối, len lỏi bên trong.

Về lâu dài, các cơ quan công quyền,

hành chính cần đầu tư công nghệ, giải quyết thủ tục hành chính trong “một nốt nhạc”, như thế mới đẹp bỏ được nạn “cò mồi”, “tham nhũng vặt”, Luật sư Tú nói.

Theo vị luật sư này, ở đâu còn nạn “cò mồi” chứng tỏ thủ tục hành chính ở đó còn gây khó khăn, phiền hà cho người dân. Do vậy, lãnh đạo các đơn vị hành chính không thể nói thủ tục quá tốt, cán bộ làm tốt rồi mà vẫn còn “cò mồi”. Nếu họ quyết liệt, chỉ cho những người thực sự cần làm mới ra vào cơ quan, yêu cầu những người không phận sự không được quanh quẩn ở các trụ sở này thì chắc chắn vấn nạn trên sẽ sớm được dẹp bỏ.

Theo: tienphong.vn

23/ Tiến sĩ Võ Trí Thành: “nguồn chi cho lương công chức Việt Nam quá cao”

Đó là nhận định của TS. Võ Trí Thành, Nguyên Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM) tại Hội thảo Khoa học Quốc gia: Kinh tế Việt Nam năm 2018 và triển vọng năm 2019 “Hướng tới chính sách tài khóa bền vững và hỗ trợ tăng trưởng”.

Cụ thể, ông Thành cho rằng, tổng thể bài toán kinh tế lớn nhất của Việt Nam là phía thu và phía chi, trong đó, áp lực là từ phía chi nhiều hơn, cho nên nếu cấu trúc lại phần thu mà không đặt ưu tiên vào phần chi thì là cả vấn đề, vì đây là cái khó nhất.

“Nguồn chi cho lương công chức Việt Nam quá cao và lương của từng công chức Việt Nam quá đắt. Bộ máy công chức Việt Nam có thể không lớn nhưng nếu tính tất cả

số lượng thì cực lớn”, ông Thành cho hay.

Bên cạnh đó, chuyên gia kinh tế này cũng cho rằng trợ cấp xã hội của nước ta cũng lớn vô cùng, trung bình 6 - 7 triệu đồng/người/tháng.

Đồng tình với đó, PGS. TS. Tô Trung Thành, Giảng viên Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội cũng cho rằng, khoản chi lớn nhất trong tổng chi ngân sách vẫn là chi thường xuyên, chi cho bộ máy Nhà nước, chiếm khoảng 70% tổng chi kể từ năm 2008.

Đáng nói, theo ông Thành, tỷ lệ chi lương của Việt Nam so với tổng chi tiêu là tương đối cao so với các quốc gia trong khu vực như Lào, Thái Lan, Singapore, Indonesia, Malaysia...

“Theo đó, cần rà soát lại các mục tiêu chi tiêu công theo một khuôn khổ chính sách nhất quán hơn. Bên cạnh đó, cần giảm tỷ lệ chi thường xuyên bằng giảm tốc độ tăng biên chế của Chính phủ và quỹ lương cho cán bộ, công chức, viên chức của Chính phủ”, ông Thành gợi ý.

Ngoài ra, theo GS. TS. Trần Thọ Đạt, Hiệu trưởng Đại học Kinh tế quốc dân, trong giai đoạn khoảng 10 năm gần đây, Việt Nam luôn duy trì quy mô chi tiêu công ở mức cao, trong khi nguồn thu ngân sách không đủ để bù đắp.

Điều này khiến thâm hụt ngân sách Nhà nước thường xuyên ở mức cao và hiện đang ở mức cao nhất trong khu vực. Việt Nam không có lựa chọn nào khác ngoài việc tiếp tục vay nợ để bù đắp bội chi và hệ quả là nợ công gia tăng.

Do đó, một trong những áp lực chi ngân

PHÂN TÍCH - BÌNH LUẬN

sách hiện nay là chi trả nợ. Cụ thể, những khoản vay từ những năm 1990 đến nay đã bắt đầu tới hạn trả nợ khiến hàng năm số nợ phải trả đã chiếm tỷ lệ 10 - 12% tổng chi ngân sách Nhà nước.

Theo: doanhnghiepvn.vn

Văn bản - Chính sách

1/ ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI: CÔNG BỐ BỐN NGHỊ QUYẾT

Ngày 26/3, thực hiện quy định tại khoản 2, Điều 80 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Tổng Thư ký Quốc hội Nguyễn Hạnh Phúc ký Văn bản số 2672/TTKQHTT về việc công bố bốn Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Cụ thể, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021. Theo đó, việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã quy định tại Nghị quyết này bao gồm các trường hợp thành lập, nhập, giải thể, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (cấp huyện), xã, phường, thị trấn (cấp xã). Nghị quyết số 655/NQ/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị trấn Vĩnh Viễn thuộc huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Nghị quyết số 656/NQ/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị xã Mỹ Hào thuộc tỉnh Hưng Yên và bảy phường thuộc thị xã Mỹ Hào. Nghị quyết số 658/NQ-UBTVQH14 về việc điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của Dự án Đầu tư xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc.

Theo: nhandan.com.vn

2/ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: THÁO GỖ KHÓ KHĂN CHO SẢN XUẤT KINH DOANH, THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG

Tại Thông báo số 104/TB-VPCP, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan tiếp thu các ý kiến, xây dựng dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019. Thủ tướng lưu ý trong đó cần yêu cầu các cấp, các ngành không được chủ quan trong chỉ đạo điều hành; theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, trong nước; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 để xây dựng các nhiệm vụ cụ thể trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương nhằm thúc đẩy, giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh một cách quyết liệt, hiệu quả hơn, củng cố niềm tin cho người dân và cộng đồng doanh nghiệp, nỗ lực phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; tập trung tháo gỡ ngay khó khăn, vướng mắc về mặt thể chế, cơ chế, chính sách, quy định pháp luật, không thể tình trạng chậm trễ như hiện nay...

Theo: baochinhpvu.vn